

Chương Mười Ba

Thiên Đường Của Thy

Chờ xe chở mẹ đi khuất nơi đó Thy mới chạy tới tủ tiền khóa cẩn thận và đi một vòng trong tiệm kiểm soát. Phía bán sách báo - vì sáng này bà Lê Thân gấp tuôn các sách báo trên kệ để mang ra sân đốt, mà việc làm chưa xong nên dưới đất còn bừa bãi sách báo.

Thy là người có học, thấy sách quý phải đốt có vẻ tiếc rẻ, cúi xuống nhặt lên để lại tử tế lên kệ. Trong khi ấy đồng chí của Thy đang sờ mó các thứ ở hàng bánh kẹo và vật dụng trong nhà. Những thứ này đối với hắn đều mới lạ, ngay cả viên kẹo Tây! Hắn sung sướng nghĩ rằng, tất cả những thứ trong nhà này đều thuộc về hắn. Hắn không ai khác hơn là Đại Úy Vẹm, người cùng với Thy đến Bộ Tư Lệnh của Thanh bữa trước.

Hôm ấy được người nông dân cho uống whisky, cả hai say như chết. Ngày hôm sau tỉnh dậy thấy mất xác chết của tướng Lê Thanh và Vân Trường, cả hai mới biết bị địch dụ dỗ. Vụ này thấu đến tai thượng cấp, Thy bị giáng chức từ Đại Úy xuống chức Trung Úy, còn tên Vẹm chỉ bị khiển trách chớ không bị xuống chức. Sở dĩ Thy bị phạt nặng hơn Vẹm vì khi chính quyền Saigon đầu hàng, thượng cấp của Thy ra lệnh Thy đi bắt Thanh. Nhưng Thy không bắt được Thanh, báo cáo là Thanh đã tự tử, nhưng lại không có xác Thanh để chứng minh. Thượng cấp Thy nghi ngờ Thy đã giải thoát em ruột của mình.

Đương nhiên tên Vẹm biết Thanh thật sự đã chết, nhưng trước mặt thượng cấp hắn nói: Hôm ấy ở bộ Tư Lệnh có xác chết, nhưng của một tên lính. Hắn cố ý nói như vậy để cấp trên buộc Thy tội phản bội. Đương nhiên hắn giấu nhem bức thư của Thanh, mặc dù trước đó hắn có ý định dùng lá thư để uy hiếp Thy. Vẹm thành công trong việc hãm hại đồng chí bạn! Thy bị giáng chức, lại còn là thuộc cấp của hắn nữa. Vẹm muốn lập thêm công trạng nên xin cấp trên đưa quân qua Mỹ Tho bắt bà Lê Thân, mặc dù đội binh của hắn chỉ có nhiệm vụ trấn giữ bộ Tư lệnh ở Cần Thơ. Thy bị bắt buộc phải đưa Vẹm đi bắt mẹ, trong lòng không vui. Nhưng hắn nghĩ, mẹ hắn già chắc không bị ở tù lâu. Tạm thời hắn làm chủ ngôi nhà và tiệm buôn. Hắn sẽ xin cấp trên đổi về Mỹ Tho xa lánh tên Vẹm.

Từ tiệm buôn có cửa ăn thông qua nhà ở. Thy quan sát một vòng... thấy mẹ ngày nay sống giàu có, với đầy đủ tiện nghi. Hắn chợt nghĩ mình 19 năm sống đói khát trong rừng cũng vì trước kia gia đình mẹ hắn nghèo, hắn mới chạy theo thiên đường hứa hẹn của Bác Hồ. Chớ nếu biết mẹ hắn có cuộc đời giàu có như thế này, hắn đã không bỏ nhà ra đi. Bởi vì hiện tại Thy thấy rõ thiên đường của Bác Hồ không giống như sự tưởng tượng của hắn.

Bỗng dưng Thy thở dài một cách chán chường, khi nhìn lại bộ quân phục cũ kỹ của mình đang mặc. Thy muốn lột bỏ tất cả. Mười chín năm hy sinh cuộc đời giúp Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Hànội thôn tính miền Nam. Ngày nay mục đích của họ đạt thành, Thy thấy rõ mình bị bỏ rơi. Không khác gì thời xưa người thợ săn dùng cây cung giết thú, khi giết xong rồi vứt bỏ cung nơi xó nhà để ăn uống no say. Bây giờ Thy mới thấm thía thân phận mình bị người xử dụng như một món đồ. Ngày nay họ không cần dùng, họ quăng một chỗ, ngày kia đồ vật cũ kỹ sẽ bị thiêu hủy! Thy rùng mình sợ hãi khi nghĩ đến một ngày mình sẽ bị giết như như chó săn về già vì không giúp được gì thêm cho chủ.

Càng nghĩ Thy càng chua xót, vẻ mặt u sầu buồn bã. Thành linh có tiếng gọi lớn của Vẹm:

- Đồng chí Lê Thy! Hãy vào đây! Trong phòng này có chứa chất nổ! Gấp vào đây!

Thy nghe tiếng Vẹm từ nhà bếp và nghe hắn nói có chất nổ nên hốt hoảng chạy vào bếp. Vừa thấy Thy, Vẹm chửi lớn:

- Đ.M. Con mụ ấy đặt chất nổ trong này để giết chúng ông chẳng? May mà ông thông minh, khám phá ra mưu mô của mụ. Chắc là do thằng tướng Thanh bày kế cho mụ.

Thy nghe Vẹm chửi bới mẹ mình, nhưng đảo mắt một vòng nhà bếp, vẫn chẳng thấy nơi nào đặt chất nổ?

Còn tên Vẹm thì đứng núp đằng xa, tay chỉ về phía tủ lạnh.

Thy ngờ ngác hỏi:

- Chất nổ đặt nơi đâu?
- Ở đó! Đồng chí không nghe tiếng kêu rè rè từ cái tủ trắng kỳ lạ kia sao?

Bấy giờ Thy mới vỡ lẽ ra là tên này không biết đó là tủ lạnh. Tiếng điện chạy tự động lúc chạy lúc tắt, hẳn tưởng là máy đặt chất nổ.

Sự thật miền Bắc, có lẽ ngoài Hồ Chí Minh có xài tủ lạnh. Nhân dân miền Bắc sống nghèo nàn với những dụng cụ thô sơ như thời thượng cổ. Ngay cả đồng hồ, máy ảnh họ cũng chưa từng thấy. Cho đến đổi người lính cộng sản cũng chưa từng thấy ngọn đèn điện.

Gia đình Thy lúc xưa tuy nghèo, trong nhà thiếu thốn mọi tiện nghi, nhưng các hiệu buôn bày la liệt các máy móc tân kỳ. Trẻ con miền Nam dù cha mẹ không có tiền mua sắm các thứ, chúng cũng biết rành. Huống chi Thy đã từng sống trong biệt thự của ông Trần Văn với tất cả tiện nghi?

Bỗng dưng Thy cảm thấy khinh rẻ những cán bộ miền Bắc, lúc nào cũng huênh hoang tự đại, phô trương kiêu ngạo... mà sự thật chỉ là một lũ man rợ, ngu si, bần cùn, không riêng gì tên Vẹm, mà ngay các cao cấp Đảng.

Bởi thế mà từ một tuần nay, từ khi chiếm được miền Nam, họ chiếm nhà giựt của, lấy cơ là kẻ này có tội, kẻ kia có tội, tài sản bị tịch thu.

Và vì cán bộ hạng cao muốn chiếm những biệt thự đồ sộ, nên cho phép cấp dưới trưng dụng nhà của các tù nhân. Cán bộ cấp trung chiếm nhà trung trung, cấp nhỏ chiếm nhà nhỏ nhỏ v.v...

Dĩ nhiên Đảng viên nào cũng muốn có tài sản nhà cửa ở miền Nam nên tìm cách bắt bớ dân chúng nhiều thêm. Nếu không có chứng cứ để bắt giam thì bọn họ đến nhà rình rập, hãm dọa... khiến dân chúng hoảng sợ bỏ nhà trốn đi. Thế là Đảng viên có cơ chiếm nhà bỏ trống.

Thật không khác gì một đảng cướp chết đói ba mươi năm, bây giờ nhào ra chiếm cứ nhà cửa làng xóm của đồng bào!

Mười chín năm qua Thy mù quáng nghe lời dụ dỗ của Hồ Chí Minh, nhưng từ một tuần nay mắt Thy bắt đầu mở. Thy không còn là người mù nữa!

Và bây giờ nhân vật thần thánh Hồ Chí Minh trong tâm trí Thy đã trở thành một lão già quỷ quyết, đầy tham vọng. Thần thánh đã trở thành kẻ xấu xa, thì đối với bọn cầm đầu Cộng sản hiện tại Thy mừng tượng như một loài quỷ đói.

Mà nơi nào quỷ ngự trị thì nơi đó là địa ngục, chớ nào phải là thiên đường?

Mười chín năm hy sinh cuộc đời vì muốn tạo dựng thiên đường cho quê hương, giờ Thy mới thấy rõ chính mình đã góp sức cho loài quỷ đồ xây dựng thành trì địa ngục nơi đây.

Giờ phút này Thy mới thấy tội lỗi của mình trong mười chín năm theo họ làm chiến tranh, khủng bố giết hại dân lành. Mười chín năm bỏ người vợ trẻ với con thơ, không màng đến bổn phận làm chồng làm cha! Mười chín năm không thăm viếng chăm sóc mẹ già! Và cuối cùng cái tội bắt mẹ, giết con, hành hạ thân xác em ruột... khiến Thy toát mồ hôi, đầu óc nhức nhối vì xấu hổ, con tim ray rức đau đớn vì ân hận... Thy gục đầu nơi thành tủ lạnh, nước mắt ứa ra. Vẹm lại lên mặt đàn anh:

- Đồng chí sao mãi đứng đó? Tôi đã báo đồng chí biết có chất nổ bên trong. Hay là đồng chí muốn chết để chuộc tội cho con mẹ già ấy?

Thy không buồn nhìn Vẹm, cũng không thèm nói tiếng nào, đưa tay mở tủ lạnh. Vẹm kinh hoàng bỏ chạy.

Thy nhìn thấy bánh trái, rau cải, thịt cá... đầy ắp bên trong. Những thứ ấy mười chín năm qua Thy không được ăn nên thèm khát lắm. Nhưng trong lúc này lòng dạ âu sầu khốn khổ Thy không còn hứng thú để ăn, thuận tay lấy một hộp coca cola rồi đóng tủ lại, đứng tựa lưng nơi đó uống ừng ực, cùng một lúc với nước mắt chảy ra...

Vẹm không nghe tiếng nổ chạy trở vào, thấy Thy đang uống coca, hẳn không biết là thứ gì? Hẳn nghĩ là rượu. Mà các thứ trong nhà này, hẳn nghĩ là đã thuộc về hắn, nên hát hàm hỏi Thy:

- Đồng chí lấy thứ đó ở đâu?

Thy không đáp, mở tủ lạnh lấy ra một hộp trao cho Vem. Hắn cầm trên tay nghe mát rượi, cơn khát dâng lên cuồn cuộn, nhưng không biết làm sao mở? Thy cố ý để hắn lay hoay với hộp coca một lúc mới mở dùm hắn. Vem hồ thẹn giả vờ chửi một câu cho đỡ mắc cỡ:

- Bọn Ngụy ngu như bò! không biết làm cái nắp hộp để mở ra.

Thy cười khinh:

- Món này là coca của Mỹ đấy.

Nghe nói là món Mỹ, Vem nhớ bữa trước uống cái thứ gọi là “quít quít chi” (whisky) đó của Mỹ say đến ngày hôm sau mới tỉnh, suýt mất chức. Lần này hắn sợ không dám uống ngay, hớp một ngụm nhỏ, nghe ngon ngọt mới dám uống. Sau khi nốc cạn hộp coca, Vem nói:

- Những gì trong nhà này đều thuộc về tôi. Đồng chí muốn lấy thứ chi phải hỏi tôi trước.

Thy không tưởng tượng nổi Vem muốn chiếm giựt tài sản của mẹ mình, bưng mặt giận:

- Đồng chí đừng quên nhà cửa tài sản trong nhà này là của mẹ tôi, tức là của tôi. Đồng chí không được đụng tới.

Vem cười nham hiểm:

- Nhà của Ngụy thì anh hùng của Bác được quyền chiếm lấy. Tôi đã có công bắt con mụ già ấy, thì những gì của mụ là của tôi.

Đã đến lúc Thy không nhịn được nữa, quát lên:

- Mày đừng tưởng mày có quyền lấn áp tao! Tao sẽ trình lên thượng cấp vụ này. Tài sản này là của mẹ tao. Kẻ nào dám...
- Mày dám chống lại ông chăng?

Vem ngắt lời Thy bằng giọng kiêu ngạo, cùng lúc hắn rút súng ra... Thy nhào tới chụp súng trên tay hắn. Cả hai vật lộn dưới nền nhà. Súng nổ... Bọn lính bên ngoài nghe tiếng nổ liền chạy vào, thấy hai thượng cấp của chúng nằm dưới nền nhà, người nọ đè lên mình người kia, máu chảy lênh láng. Chúng còn đang ngơ ngác không hiểu lý do gì cả hai bắn giết nhau? Chợt người nằm dưới cựa quậy đứng lên, lảm nhảm nói:

- Tao đã nói, nhà này là của mẹ tao. Kẻ nào muốn chiếm giựt, kẻ đó phải chết.

Thu Vân được ra tù sau ba tuần bị cưỡng bách lao động. Sáng hôm ấy tù nhân được cấp giấy phép trở về nhà và một chiếc xe camion đưa tù nhân trả lại bến xe đò Cần Thơ.

Được trả tự do, những người nông dân mua bán phần đông là dân tỉnh này nên họ về nhà không gặp khó khăn. Riêng Thu Vân phải về Mỹ Tho, mặc dù nàng có giấy phép đi đường, nhưng tiền bạc đều bị lính Cộng lấy hôm bị bắt, nên hiện nàng không còn tiền để mua vé xe.

Hôm ấy nhờ đồng hồ đeo tay khuất bên trong áo bọn Cộng không thấy, nhưng hai hôm sau nàng phải đưa hối lộ cho tên Hạ Sĩ coi nhà tù để hắn dễ dãi trong lúc làm việc. Nhờ nhận được hối lộ nên tên nọ mới giao cho nàng việc nhẹ nhàng một chút và đối xử không tàn bạo. Có như thế Thu Vân mới chịu đựng nổi ba tuần làm việc lao động.

Bấy giờ trong người nàng không còn thứ gì để bán ngoài chiếc nhẫn cưới. Nàng chợt nhớ vợ chồng Châu, nên nhanh chân đi về khách sạn, dự định mượn bạn ít tiền làm lộ phí đi đường.

Lúc bấy giờ khoảng giờ sáng. Khách sạn và tiệm buôn đều còn đóng cửa. Thu Vân đứng chờ trước ngõ khách sạn thật lâu, trời bắt đầu nắng gay gắt mà khách sạn và tiệm buôn vẫn im lìm đóng kín. Thu Vân lấy làm ngạc nhiên, dán mặt vào cửa gọi nhiều lần vẫn không nghe động tĩnh. Nàng liền băng qua đường hỏi thăm bà chủ quán cà phê đối diện. Bà ta nói:

- Khách sạn ấy không còn đón khách nữa. Chính phủ đã “quốc hữu hoá” tài sản ông bà ấy. Dường như ông bà đã về Mỹ Tho sống nhờ nơi nhà cha mẹ.

Thu Vân ngạc nhiên hỏi:

- Vì sao khách sạn bị nhà nước tịch thu?

Câu hỏi của Thu Vân khiến người đàn bà nhìn nàng chăm chăm. Toàn quốc ai cũng biết: “*Tất cả cơ sở thương mại, kỹ nghệ ...đều bị chính phủ tịch thu. Chỉ còn những quán ăn nhỏ những tiệm buôn nhỏ buôn bán vật thì vẫn để cho tư nhân cai quản*”.

Mấy tuần nay biết bao nhiêu người giàu có trở thành tay không. Nhà nước tịch thu các cơ sở kinh doanh, nhà cửa, tiền bạc, ngay cả áo quần tư nhân cũng bị đoạt. Không biết phải sinh sống ra sao, có nhiều gia đình tự tử chết cả nhà. Có người chống đối bị nhốt vào tù. Thời buổi này chỉ những người sống trong túp lều lá mới không bị sợ bị vào tù hay mất mát. Kỳ dư ai có chút tiền của đều phụng phồng không yên. Đó là thời sự dân chúng toàn quốc đang thì thầm với nhau. Bà chủ quán không hiểu sao Thu Vân chẳng biết điều đó?

Bà nhìn nàng quan sát...thấy dung nhan nàng tiều tụy, sắc mặt xanh xao, thân hình hơi gầy. Dù vậy nàng thuộc vào hàng đàn bà đẹp quý phái. Chiếc áo nàng đang mặc tuy dính đầy bùn đất, dơ bẩn và bay mùi hôi, nhưng thuộc hạng tơ lụa đắt tiền. Nhất là đường may kiểu áo thì không phải là kiểu của người nhà quê hay của nữ cán bộ Cộng sản từ rừng chui ra.

Xem nàng rõ ràng là người đàn bà tinh thành, nhưng không hiểu vì lý do gì giống như kẻ lưu lạc tha phương? Trong lòng thắc mắc, người chủ quán hỏi:

- Xin lỗi bà, bà ở đâu mà không hay biết gì tình hình trong nước lúc này? Nhà nước đã tịch thu tất cả tài sản của dân. Bây giờ không ai có quyền làm chủ thứ gì, ngay cả sinh mạng của mình cũng thuộc về Đảng của nhà nước.

Câu chót bà ta nói với giọng tức giận. Thu Vân cười nhẹ, giọng chua chát:

- Tôi không ngạc nhiên những điều bà kể. Sở dĩ tôi không hay biết mọi sự vì tôi mới vừa ra tù.

Câu nói của Thu Vân khiến người đàn bà trở mắt nhìn nàng, vừa ngạc nhiên, vừa thương hại. Thu Vân không chờ bà ta hỏi, tường thuật những gì xảy ra trong ba tuần lễ lao động và lý do vì sao nàng muốn tìm vợ chồng Châu. Nàng nói:

- Tôi không tiền mua vé xe đò để về nhà tôi ở Mỹ Tho, xin bà giúp tôi mua chiếc nhẫn này.

Nàng nói vừa cời nhẫn trao cho bà chủ quán. Bà ta lắc đầu, nắm tay nàng kéo ra đường, sau khi dặn con gái coi cửa quán. Thu Vân lẳng lặng đi theo bà, nghĩ rằng bà muốn giới thiệu người khác mua nhẫn. Nào ngờ bà đưa nàng đến bến xe đò và thì thầm với người bán vé một lúc. Người ấy liền mời nàng lên xe và nói:

- Mời bà lên xe. Mỗi buổi chiều xe tôi đều đậu ở bến Mỹ Tho. Sau này bà đem tiền trả lại tôi, đừng ngại chi. Thu Vân mừng rỡ cảm ơn người bán vé và chào từ giã người chủ quán cả phê với nhiều cảm tình.

Bây giờ nàng không còn trở ngại nào nữa. Một lúc nữa đây nàng sẽ về đến nhà, nàng sẽ gặp lại cha già và con trẻ. Nhưng không hiểu sao trong lòng nàng không có nỗi vui mừng? Nàng linh tính như có điều gì trầm trọng xảy ra. Nàng hồi hộp lo sợ điều gì đó sẽ xảy ra ...

Xe khởi hành lúc 12 giờ, mà đến ba giờ chiều mới về đến nơi. Thu Vân vì tâm thần bất an, đầu óc mãi lo lắng nghĩ ngợi, nên xe về đến bến Mỹ Tho lúc nào nàng cũng không hay? Lúc đặt chân lên đường lộ ở Mỹ Tho, Thu Vân mới biết mình còn sống và cuộc tương phùng với cha không còn trở ngại nữa.

Nàng muốn đón taxi để về nhà cho nhanh, nhưng đứng chờ một lúc vẫn chẳng tìm ra taxi, nên đành đi bộ về nhà. Về đến cổng rào trước sân bỗng nhiên tìm Thu Vân đập liên hồi. Nàng đã vào đến ngõ, chỉ một phút nữa cha con sẽ gặp mặt, nhưng trong lòng vô cùng bất an. Cửa rào không khóa, Thu Vân tất tả chạy vào trong, vừa gọi:

- Ba ơi! Vân Trường ơi!

Nàng gọi mấy lượt, cho đến khi chân đã đứng trước cửa nhà vẫn không nghe tiếng hồi đáp. Nàng bần loạn nhấn chuông, đập cửa ầm ầm, nhưng bên trong vẫn im lìm. Nàng muốn mở cửa, nhưng không có chìa khoá để mở. Cũng vì hôm bị bọn Cộng bắt, chúng lấy cái sắc cửa nàng, chìa khoá nhà để bên trong cũng mất luôn.

Không làm sao mở cửa vào trong, Thu Vân đành ngồi chờ trước băng dài ngoài sân. Bất chợt nàng nhìn thấy cửa sổ phòng ngủ của cha mở hé hé. Nàng mừng rỡ chạy tới kéo cánh cửa nhìn qua song sắt...

Cha nàng không có trong phòng, nhưng Thu Vân thấy rõ chần gối không ngay ngắn, mừng the chưa được vén lên. Chứng tỏ cha nàng đi vắng từ sớm, chưa kịp làm giường. Thu Vân nghĩ, có lẽ cha nàng và Vân Trường đi dạo thăm tin tức của nàng, chốc lát sẽ trở về, nên cửa sổ mới không khép kỹ.

Nàng đi vòng phía sau nhà bếp. Từ nhà bếp có khoảng hành lang ăn thông với gian nhà dành cho gia nhân. Từ khi mẹ nàng với cô gái giúp việc chết bởi chất nổ ở chợ, cha nàng không thuê gia nhân, nên gian nhà ấy hiện chỉ chứa đồ đạc bàn ghế không cần dùng. Cửa sổ gian nhà này thường không khóa và cũng không có song sắt.

Thu Vân chợt nhớ từ gian nhà gia nhân có đường hầm ăn thông với nhà hầm của biệt thự. Khi xưa cha nàng cho xây hầm và đường hầm là để tránh bom đạn. Nhớ lại điều này, Thu Vân mừng rỡ leo từ cửa sổ gian nhà gia nhân vào trong không khó khăn lắm. Nấp hầm nằm dưới đáy cái tủ lớn. Thu Vân phải chất đồ đạc trong tủ ra mới mở được nắp hầm. Nàng leo xuống mấy bậc thang và mò mẫm bật nút đèn điện. Đường hầm bề ngang chỉ một người đi, bề dài khoảng hai mươi thước và thẳng tắp, nên đèn cháy lên Thu Vân thấy rõ hầm của biệt thự đầu bên kia.

Nàng sung sướng chạy vào nhà không khác gì trẻ con xa cha mẹ lâu năm lúc trở về nhà. Từ nhà hầm leo lên mấy bậc thang tới phòng ăn Thu Vân mới thấy mệt lả vì đói bụng. Ba tuần nay mỗi ngày nàng chỉ được ăn một chén cơm với muối. Ba tuần thiếu ăn, thiếu chất dinh dưỡng, thiếu sinh tố... khiến cho trong người nàng bần thần rời rạc như người bệnh. Và trọn ngày hôm nay nàng cũng chưa ăn uống gì nên sức cũng đã kiệt.

Trong lúc này Thu Vân rất thèm được ăn, muốn được ngủ một giấc. Nhưng khi nhìn y phục của mình dơ bẩn, toàn thân hôi hám vì ba tuần không tắm rửa, Thu Vân chán nản thở ra. Nàng cố gắng leo thêm mấy bậc thang lên tư phòng nàng ở tầng lầu trên và vào phòng tắm ngâm mình trong bồn nước. Sau khi trút xong lớp dơ bẩn và bùn đất trong người, Thu Vân có cảm tưởng như bao nhiêu mệt nhọc của ba tuần lao tù như vơi đi một nửa!

Nàng ngã dài trên giường, trong lớp khăn lông, mắt lim dim nhưng không ngủ. Nỗi sung sướng được sống trong ngôi nhà này, nằm trên giường êm ấm của mình, được thở không khí tự do... làm nàng ngây ngất. Có sống trong tù mới thấy tất cả những gì bên ngoài nhà lao là quý giá, ngay cả không khí và nước.

Thu Vân chợt nhớ đến lời nói của bà chủ quán cà phê ở Cần Thơ: *"Bây giờ không ai được quyền làm chủ thứ gì, ngay cả sinh mạng của mình cũng thuộc về Đảng nhà nước"*. Nhớ đến điều này Thu Vân rung mình ớn lạnh, bật ngồi dậy đi đến tủ quần áo. Chợt nàng thất sắc kinh hoàng khi thấy bóng mình trong gương. Thu Vân kêu lên:

- Trời ơi! Chỉ ba tuần lao tù mà thân xác ta tàn hại dường ấy! Cơ hồ ta không còn nhận ra ta nữa!

Một phút trôi qua, cơn xúc động dịu xuống, Thu Vân tự trấn an:

- Chỉ vì ta thiếu ngủ thiếu ăn hình hài mới như thế. Giờ chỉ cần ăn uống tắm rửa nghỉ ngơi vài tuần là có thể lấy lại sức.

Nàng mở tủ lựa chiếc áo đẹp. Và sau khi mặc xiêm y, nàng ngồi trước bàn trang điểm làm tóc, điểm trang.

Nàng không muốn cha nhìn thấy hình hài tiều tụy của mình, sợ gây thương tâm trong lòng cha. Nàng cũng không muốn Vân Trường đau đớn hối hận khi thấy mẹ nó gầy gò xơ xác cũng vì đi tìm nó. Nàng quyết định không nói lại cho cha và con nghe biết về những nhọc nhằn khốn khổ của mình chốn lao tù, để cha già và con trẻ vui trọn ngày sum họp.

Điểm trang xong Thu Vân xuống nhà dưới mở banh các cửa sổ cho không khí lùa vào. Nàng hít một hơi dài khoan khoái, rồi lững thững đi vào nhà bếp. Nàng mở tủ lạnh, thấy thịt cá rau cải trái cây chứa đầy bên trong nhưng mùi hôi xông lên tận mũi. Chứng tỏ các thứ đã mua từ lâu mà không dùng đến. Thu Vân tự hỏi: Cha đã bỏ nhà đi bao lâu? Vân Trường vẫn chưa về nhà sao?

Cùng với câu hỏi trong đầu, nàng chạy lên tầng lầu trên, vào phòng của Vân Trường, thấy mọi vật nguyên y như ngày nàng rời nhà hồi ba tuần trước. Như vậy tức là Vân Trường chưa về.

Thu Vân bấn loạn chạy trở xuống nhà dưới vào tư phòng của cha, thấy trên bàn viết có cái ví tiền và giấy tờ tùy thân. Tiền bạc giấy tờ còn đó, chần mèn không dọn dẹp, chứng tỏ cha nàng không đi xa, hoặc giả không dự trù ra khỏi nhà.

- Hay là bọn Cộng đến bắt cha thành linh?

Câu hỏi này làm nàng kinh hoàng muốn ngất đi. Bỗng một ý nghĩ khác giải thích:

- Chắc chắn tự cha ra đi vì nhà có khóa cửa hắc hòi. Chỉ có điều cha không dự tính đi xa và đi lâu.

Nàng bỗng nhớ đến câu nói cuối cùng của cha khi chia tay với nàng: « *Ba sợ từ đây cha con ta không gặp lại được nữa* ». Rồi nàng lại nhớ đến giấc mộng trong đêm ngủ ở khách sạn của Châu ở Cần Thơ. Trong giấc mộng ấy nàng sẽ gặp lại Thy và khi ấy tất cả người thân của nàng đều biến mất. Ác mộng đêm đó đã làm nàng toát mồ hôi lạnh khi tỉnh giấc. Giờ nhớ lại nàng không khỏi rùng mình sợ hãi khi nghĩ rằng Thy sẽ trở về.

Thy còn sống? Thy sẽ tìm nàng? Nàng sẽ làm vợ Thy trở lại để được thương yêu che chở? Vì ngay nay có thể Thy sẽ là đảng viên cao cấp? Không hiểu sao Thu Vân không có nỗi vui mừng của một người có chồng là một cán bộ cao cấp Cộng Sản? Mười chín năm qua chứng kiến bao cái chết thảm khốc do chính họ gây ra, trong đó có đứa con và người mẹ yêu quý của nàng và mới đây ba tuần lao tù càng làm cho nàng chán ghét ghê sợ phe Cộng Sản.

Không! Nàng không thể làm vợ Thy được nữa! Tình yêu đã không còn, mà đối với chồng nàng sinh lòng ghê tởm oán ghét thì làm sao chung sống với nhau? Nàng phải trốn, phải rời tình này, để Thy không thể tìm gặp. Nàng cần căn dặn mẹ chồng không cho Thy địa chỉ của nàng ở Saigon. Vậy điều trước tiên là nàng phải tới nhà mẹ chồng, cũng để hỏi thăm tin tức của cha và Vân Trường.

Cùng với ý nghĩ Thu Vân chạy vọt ra cửa, nhưng đôi chân nàng vụt sụm xuống vì mệt lả. Nàng lê lét trở vô nhà bếp, nấu nước nóng pha một ly sữa đặc. Uống xong ly sữa sinh lực đã phục hồi dần, nàng ăn thêm ít bánh ngọt, rồi hấp tấp bước đi. Ra đến ngưỡng cửa Thu Vân phải lộn trở vào phòng cha tìm chìa khoá nhà. May sao nàng tìm thấy sâu chìa khoá của mẹ thuở trước. Không chần chờ, nàng lấy chìa khoá với cái ví tiền của cha, rồi ra khỏi nhà khoá cửa lại.

Ra đường lộ nàng may mắn tìm được ngay một taxi và 10 phút sau xe tới trước ngõ nhà mẹ chồng. Thu Vân xuống xe, thấy tiệm buôn của mẹ chồng còn đóng cửa, nên chạy qua phía nhà riêng gọi cửa. Nàng gọi « mẹ ơi, mẹ ơi » vài tiếng, bỗng có người từ phía sau nắm cánh tay nàng kéo đi và nói thật khẽ:

- Đừng đứng đây!

Thu Vân giật mình quay mặt lại, thấy là bà Chu, chủ tiệm thuốc Tây, hàng xóm của mẹ chồng nàng. Nàng mỉm cười chào bà ta, nhưng bà ta không nhìn nàng, sắc mặt đầy sợ hãi, mắt dáo dác nhìn quanh... Sau cùng bà kéo nàng vào nhà bà, rồi lập tức đóng cửa lại. Thu Vân còn đang ngạc nhiên về thái độ của bà Chu, bà chỉ ghé mời nàng ngồi và hỏi:

- Cô không hay biết gì sao?

Thu Vân ngờ ngác hỏi lại:

- Biết điều gì, thưa bà? Mẹ chồng tôi...

Không chờ nàng dứt câu, bà nói:

- Cô không hay biết mẹ chồng cô bị bắt từ hai tuần nay sao?

- Về tội gì, thưa bà?

- Tôi không rõ lắm! Cũng có thể vì là mẹ của tướng Thanh.

- Trời ơi!

Nàng kêu khẽ, nước mắt ứa ra. Bà Chu ngồi xích gần nàng, rì nhỏ vào tai:

- Hai tuần nay lính Cộng canh chừng nhà và cả tiệm buôn của mẹ chồng cô. Người nào đi lẩn quanh nhà cũng bị bắt hỏi cung. Cô may mắn nhằm lúc bọn mật vụ không có ở đó. Có lẽ chúng đi ăn uống ở quán nước gần đây.

Thu Vân không khỏi kinh tâm, nói:

- Nếu không nhờ bà kéo đi có lẽ tôi phải vào tù lần thứ hai.

- Sao? Cô đã vào tù? Về tội gì?

- Tôi bị tù ba tuần nay, vừa mới được thả ra hồi sáng này. Tôi bị bắt về tội lìa gia cư không có giấy phép. Tôi về nhà không gặp cha tôi, nên tôi mới đến đây tìm mẹ chồng để hỏi thăm tin tức cha...

Nàng nghẹn ngào không nói hết câu. Bà Chu nhìn nàng bằng đôi mắt xót xa thương hại, nhỏ nhẹ nói:

- Hoá ra cô bị tù và cũng không hay biết gì về ông Hiệu Trường?

- Bà có nghe biết gì cha tôi sao?

Bà Chu mím môi như đè nén nỗi xúc động, không đáp câu hỏi của nàng. Thu Vân thấy thái độ của bà, lo lắng hỏi:

- Phải chăng ba tôi đã bị bắt vì có liên hệ gia đình với tướng Thanh?

Bà Chu lắc đầu, nói giọng nghẹn ngào:

- Thu Vân! Cô nên bình tĩnh nghe tôi báo tin này...Ba cô bị họ xử ...bắn cùng với một số giáo sư ở trường cách đây mấy tuần rồi. Vụ này làm chấn động dư luận trong tỉnh. Mẹ chồng cô thì bị bắt vào ngày chính phủ ra lệnh đốt sách. Hôm ấy ...

Bà Chu mãi kể câu chuyện với nỗi cảm xúc, không hay Thu Vân ngồi bên cạnh bà đã bất tỉnh. Đến khi đầu nàng ngoẹo lên vai bà, bà mới giật mình kêu lên:

- Thu Vân! Cô Thu Vân! Hãy tỉnh lại! Ông ơi! Ông ơi, mau mau tới phụ tôi.

Từ phòng trong một người đàn ông chạy ra, hỏi giọng hơi quạu:

- Vụ gì mà bà la lối om sòm vậy?

Ông ta chợt thấy vợ đang lay huay với một người đã ngất xỉu, liền chạy tới đỡ người ấy nằm trên ghế dài. Bỗng ông trở mắt nhìn vợ hỏi:

- Ai đây? Sao giống con dâu của chị Thân quá vậy?
- Thì cô ấy chứ còn ai nữa? Ông mau lấy thuốc cứu cô ta tỉnh lại, mau lên!

Chỗ này chính là cửa tiệm thuốc Tây. Từ khi Cộng sản nắm quyền, các nhà thuốc đều bị tịch thu, nên tuy bằng hiệu còn đó, mà các ngăn tủ đều trống trơn. Ông Chu phải đi tìm thuốc mà ông giấu một ít trên tầng gác nhà ông. Khi ông trở lại Thu Vân đã tỉnh rồi. Nàng ngồi yên lặng trên ghế, hai hàng nước mắt rơi lã tả. Bà Chu cũng khóc theo. Ông Chu không biết khuyên nhủ ra sao, nhìn hai người với sắc mặt rầu rĩ.

Một lúc Thu Vân nín khóc lau nước mắt, nói:

- Tôi làm phiền ông bà quá, xin tha lỗi cho tôi. Ông bà có thể cho tôi biết, sau khi giết cha tôi, họ chôn xác nơi đâu không?
- Thật tình chúng tôi không biết rõ! Vụ ông Hiệu Trường và các giáo sư bị giết là do lời đồn xôn xao trong tỉnh, chứ tôi không nghe chị Thân nói. Nhưng tôi chắc chị ấy biết rõ về cái chết của cha cô. Tuần lễ trước khi bị bắt, chị buồn khổ nhiều về cái chết của tướng Thanh, rồi lại đến cái chết của cha cô, nên chị đóng cửa tiệm buôn và không tiếp xúc với ai. Chính vì thế mà chúng tôi không có dịp gặp chị để nghe biết điều gì.

Thu Vân lại hỏi:

- Ông bà có biết mẹ chồng tôi bị giam nơi đâu không?

Ông Chu đáp:

- Cộng sản không bao giờ cho dân biết nhà tù của chúng ở đâu.

Thu Vân gục gặc đầu. Nàng nhớ hôm nàng bị bắt ở Cần Thơ, họ bịt mắt dẫn đi, chuyển thả về cũng bịt mắt. Họ làm thế vì muốn giữ bí mật địa điểm nhà tù. Nàng uể oải đứng lên, nói:

- Tôi xin hết lòng cảm tạ ông bà. Tôi xin phép ra về.

Ông bà Chu đứng lên tiễn đưa. Ông nói:

- Để tôi lấy xe đưa cô về nhà. Tuy đoạn đường không xa, nhưng trời sắp tối rồi, cô không nên đi một mình.

Thu Vân không từ chối lời mời của ông Chu. Nàng theo ông đến chỗ đậu xe. Bà Chu cũng đi theo tiễn nàng ra xe. Bà căn dặn nàng:

- Cô nên đề phòng bọn Cộng sản đột nhập gia cư. Nhà lúc nào cũng phải đóng cửa kỹ...

Bà đang nói chợt bấm tay nàng, hạ thấp giọng:

- Cô nên kín đáo nhìn trước cửa tiệm buôn và nhà của mẹ chồng cô. Hiện có mấy thằng lính mật vụ cộng sản đang đứng ẩn ẩn hiện hiện nơi đó. Cô thấy chứ?

Bà dứt lời quay lưng đi nhanh vào nhà. Thu Vân ngồi xuống xe, liếc mắt nhìn qua tấm gương nhỏ thấy có mấy đàn ông mặc thường phục. Nhưng nàng nhận ra ngay là bọn mật vụ Cộng Sản! Vì từ hình hài mặt mũi và áo quần của chúng đều khác hẳn dân miền Nam.

Xe chạy xa nơi đó ông Chu mới lên tiếng:

- Hình như chúng nghi ngờ tướng Thanh còn sống mới canh chừng nhà của mẹ chồng cô như thế.

Thu Vân cười nhẹ:

- Thật là một lũ ngu xuẩn! Bởi vì nếu Thanh còn sống, chàng chẳng ngu dại gì ló mặt về nhà của mẹ mình.

Ông Chu bật cười:

- Quả là ngu!

Thu Vân thở dài, giọng đau thương:

- Buồn là một lũ ngu ngốc như thế lại thắng chúng ta, lại cai trị chúng ta!
- Cô đừng quên Hồ Chí Minh và bọn cầm đầu Hà Nội không ngu. Nhưng chúng lại không có tài ba nào khác để có thể làm cho nước giàu dân mạnh. Chờ xem trong những ngày sắp tới Cộng sản Hà Nội có tài gì?
- Hồ Chí Minh và Đảng Cộng Sản Hà Nội thắng Tây thắng Mỹ, thắng chính phủ miền Nam là nhờ sự gian manh, lật lừa, xảo trá. Vậy với tài này sẽ đưa quốc gia và dân tộc về đâu?
- Cô nói đúng! Chúng không có tài gì ngoài tài lưu manh lừa đảo, tàn ác. Một dân tộc cai trị bởi nhóm người tàn ác ngu xuẩn như vậy thì sẽ đi đến họa diệt chủng.

Thu Vân rơi rơi nước mắt, tự hỏi: «*Tương lai của dân tộc sẽ ra sao? Cuộc đời mình trong những ngày sắp tới sẽ ra sao? Cha mẹ nàng đều chết, đưa con biệt tích, nàng có đủ nghị lực để sống tiếp tục trong xã hội này không?*»

Xe đã chạy đến nơi. Thu Vân mời ông Chu vào nhà, nhưng ông từ chối, nói:

- Tôi phải trở về nhà ngay kéo vợ tôi lo sợ. Thời buổi này ra khỏi nhà là hiểm nguy rình rập. Tốt hơn cô cũng tránh ra khỏi nhà.

Thu Vân nói bằng giọng cảm xúc:

- Cám ơn lời khuyên của ông. Cũng xin cám ơn ông đã đưa tôi về nhà.

Ông Chu cười hiền:

- Tôi còn tí xăng trong xe nên muốn chạy cho hết. Vì mai này tôi không còn xe nữa.
- Vì sao? Họ lại tịch thu cả xe của ông nữa sao?
- Hiện tại thì chưa! Nhưng nhà nước cấm bán xăng cho dân thì có xe cũng không xài được. Bây giờ chỉ cán bộ Cộng sản mới được mua xăng, mới có xe. Họ muốn có xe cũng không cần phải mua, cứ bỏ tù một người là có thể chiếm nhà cửa tài sản xe cộ...
- Xã hội này không có giai cấp nghèo giàu, mà chỉ có giai cấp giữa dân và cán bộ. Họ có quyền tước đoạt tài sản của dân, biến người giàu trở nên trắng tay, nghèo đói.
- Hoá ra nhà nước cướp hết tài vật của người giàu, biến họ nghèo đói, tạo nên một xã hội đồng đều nghèo đói. Chớ không phải giúp người nghèo có cuộc sống tốt đẹp để có một xã hội toàn dân sung túc. Vậy người nghèo sống trong xã hội này cũng vẫn nghèo, có lợi ích gì đâu? Tại sao họ vẫn mê theo Cộng sản?
- Vì người nghèo nghe nói “công bằng xã hội” thì hiểu lầm chính phủ Cộng sản sẽ lấy của người giàu chia cho họ. Chính vì lòng tham lam đó mà họ bị Hồ Chí Minh lừa phỉnh. Rồi đây không bao lâu nữa người nghèo sẽ vỡ mộng!

Thu Vân chột thở dài:

- Vậy mà vẫn còn có một số dân tộc mê muội theo chủ nghĩa Cộng sản, thật là lạ!
- Phải công nhận các quốc gia Cộng sản không giàu không mạnh, nhưng họ có lối tuyên truyền lừa phỉnh thật hay.
- Tại sao phe thế giới Tự Do không có một chiến lược hoàn hảo “phản tuyên truyền lừa phỉnh” của bọn chúng để trừ họa Cộng sản trên thế giới?

Thu Vân ngấm nghĩ một lúc nói thêm:

- Cộng sản có lối tuyên truyền lừa phỉnh từ đứa trẻ mới lên 3 tuổi. Vậy thế giới tự do cần phải phanh phui cái xấu của họ với đứa trẻ vừa lên ba tuổi. Họ có chiến thuật lừa phỉnh lâu dài, mình cần có chiến thuật phản tuyên truyền lâu dài, mới tiêu diệt được chúng chớ?
- Cô nói đúng lắm! Chỉ có điều lời nói của cô trên thế giới tự do chưa ai nghe.

Giọng của ông Chu có phần chế nhạo, khiến Thu Vân cũng phải tức cười cho sự lo âu “bao đồng thế giới” của mình.

Cả hai chào giã từ nhau. Thu Vân cám ơn ông Chu lần nữa rồi thẩn thờ đi vào nhà... Khi này, trước mặt ông bà Chu, nàng cố nén bi thương khi hay tin cha chết. Giờ về đến nhà, nhìn đâu đâu cũng thấy kỷ niệm của cha già, lòng nàng đốn đau cùng cực. Không chịu đựng được nữa, nàng cầm đầu chạy về tư phòng, nhào lên giường khóc lóc kêu gào thảm thiết.

Một giờ sau nước mắt đã cạn, cổ cũng khô hốc, nàng ngồi bất động trên giường một lúc bỗng đứng trong đầu loé lên ý chết... Phải lắm! Người thân của nàng không còn ai nữa, nàng sống để làm gì? Nàng chết để khỏi phải sống phập phồng lo sợ, để khỏi phải rơi vào nhà tù, để không bị xiềng xích Cộng Sản tròng vào thân, trói tư tưởng! Nàng chết để không phải sống trong thiên đường xây dựng bằng máu và nước mắt của đồng bào và của gia đình nàng. Nàng chết để không còn nhìn thấy những bộ mặt hung thần của những con người không còn bản chất người! Phải lắm! Chỉ có chết là giải pháp duy nhất giúp nàng giải thoát những khổ đau hiện tại.

Lòng đã quyết, Thu Vân phóng xuống giường, chạy đến tủ thuốc tìm ống thuốc ngủ. Thật là may! Thuốc còn đầy một chai, đủ cho nàng đi vào giấc ngủ vĩnh viễn. Nàng vào phòng tắm lấy một ly nước và trở lại ngồi nơi bệ giường.

Thuốc đã trút hết vào tay và sắp sửa cho vào miệng... đôi mắt Thu Vân vô tình trông thấy bức ảnh của Vân Trường chưng trên bàn trang điểm. Bức ảnh ấy chụp cách đây hai năm. Gương mặt tuấn tú của chàng thanh niên trong ảnh gây xúc động mạnh trong tim nàng, làm toàn thân nàng nhún ra, tay chân bủn rủn xuống. Nước và thuốc văng tứ tung, ướt đẫm cả áo mà nàng không hay! Đôi mắt chăm chú nhìn người trong ảnh, nàng lầm nhảm nói như người điên:

- Con tôi! Trời ơi, con tôi! Con tôi còn sống chứ nào đã chết? Không! Tôi phải sống để đi tìm con. Con ơi! Mẹ hứa không bỏ con. Mẹ sẽ đi khắp nơi tìm con, dù sức tàn hơi kiệt...mẹ nhất định phải tìm lại con.

Giọng nàng mỗi lúc một nhỏ dần, nàng ngả xuống giường, mắt nhắm lại, hôn mê đi...

Thu Vân giật mình tỉnh giấc bởi tiếng chuông kêu inh ỏi. Nàng bật ngồi dậy nhìn qua cửa sổ, thấy trời đã có nắng. Giờ này có lẽ đã hơn 9 giờ sáng! Thế ra nàng đã ngủ mê man từ chiều qua. Nếu không có người nhận chuông có lẽ nàng vẫn chưa thức! Nàng tự hỏi: "*Ai? Ai đến thăm vào lúc này? Hay là Vân Trường trở về?*" Câu hỏi sau cùng làm nàng quýnh quáng chạy nhanh xuống nhà dưới, chân không kịp mang dép.

Cũng may chiều qua nàng không thay áo ngủ. Nàng mở hé cửa ló mặt nhìn ra ngoài, thấy khách chính là cô gái bán hàng ở tiệm buôn của mẹ chồng nàng. Thu Vân hơi ngạc nhiên, song hết sức vui mừng, kêu lên:

- Ô cô Lan! Tôi không ngờ khách là cô! Mời cô vào nhà.

Thiếu nữ theo Thu Vân vào phòng khách. Thu Vân ngồi xuống ghế và mời cô ta ngồi ghế đối diện. Nhưng cô không ngồi, mắt đảo đảo nhìn quanh, hỏi nhỏ:

- Bà ở một mình hay có ông trong nhà?

Thu Vân nhíu mày hỏi lại:

- Cô muốn hỏi thăm ba tôi?
- Không! Ông nhà.
- Ai? Ông nào?
- Chồng bà! Ông có ở đây không?

Thu Vân nhăn mặt tỏ vẻ khó chịu:

- Từ mười chín năm nay tôi không có chồng. Sao cô lại hỏi kỳ lạ vậy?

Nghe nàng nói thế, thiếu nữ tỏ vẻ hân hoan ngồi xuống ghế. Cô ta moi trong túi áo lấy ra một phong thư xấp nhỏ và nói:

- Bà chủ tôi bảo tôi đưa cho bà lá thư này.

Thu Vân nhận phong thư, mừng rỡ hỏi:

- Của mẹ chồng tôi? Bà đã ra tù rồi sao? Hình như cô cũng bị bắt cùng lúc với mẹ chồng tôi phải không?
- Vâng! Tôi bị bắt cùng lúc với bà chủ và vừa được phóng thích sáng này. Còn bà chủ tôi...chết rồi!

Giọng cô ghen ngào xúc động.

Từ khi ra tù về nhà mới mấy hôm, mà Thu Vân đón nhận toàn tin bất hạnh, tinh thần và thể xác nàng không khác gì bị khủng bố triền miên, khiến nàng không còn đủ sức chịu đựng, ngồi xuống trên ghế như một xác chết, nước mắt không còn chảy ra được nữa!

Một lúc thật lâu, cơn xúc động dịu xuống, nàng hỏi giọng yếu ớt:

- Chúng xử tử bà về tội mẹ của tướng Thanh phải không?
- Không! Bà tự tử.
- Tự tử? Vì sao chứ? Cô Lan! Xin cô vui lòng tường thuật những gì xảy ra từ ngày mẹ chồng tôi bị bắt.
- Vâng! Hôm ấy chúng tôi đang ôm sách báo ra sân đốt bỏ theo lệnh của nhà nước, thì bất ngờ có một toán bộ đội vũ trang đến bắt bà chủ tôi. Bà vùng vẫy chống đối, nhưng rốt cuộc vẫn bị chúng bắt quăng lên xe chở đi. Hai chị em chúng tôi cũng bị bắt với chủ và họ đưa chúng tôi đến trại tù gọi là trại tạm giam. Nơi đấy có rất nhiều người, đủ mọi thành phần, đủ loại tội. Chúng tôi bị nhốt chung trong gian phòng lớn với nhiều đàn bà và con gái khác. Sau đó họ phát chúng tôi giấy và bút, bảo chúng tôi phải khai ra tội lỗi của mình.

Ngừng một lúc như để moi trí nhớ, cô gái nhỏ nhẹ kể tiếp:

- Tôi với em tôi không biết mình phạm tội gì? Nhưng họ buộc khai, chúng tôi đành phải khai rằng chúng tôi có tội đã giúp bà chủ bán sách báo và có tội đã đọc những sách báo ấy. Bà chủ tôi thì viết trong tờ thú tội rằng: *"Tôi không có tội gì. Tôi là người buôn bán đứng đắn, không gian lận, không phạm pháp"*. Sau khi đọc tờ khai bà chủ tôi viết, bọn lính vào phòng giam bắt bà dẫn đi. Vài giờ sau chúng khiêng bà trở lại trong tình trạng bất tỉnh, mình mẩy đầy thương tích. Các tù nhân xúm nhau chăm sóc cho bà. Khi lấy lại tri giác, thấy mặt hai chị em chúng tôi bà mừng lắm. Bà cho chúng tôi biết bà bị họ đánh đập tàn nhẫn và ra lệnh viết một tờ kể rõ tội trạng: *"Tội thứ nhất là mẹ của tướng Thanh. Tội thứ hai là bán sách báo Mỹ Ngụy, đầu độc dân chúng. Tội thứ ba là hành nghề thương mại làm lũng đoạn kinh tế của chính phủ cách mạng"*. Nếu bà chịu nhận cả ba tội trên và tỏ ý ăn năn sẽ được gia giảm án tử hình, và chỉ bị án khổ sai 30 năm tù.

Thu Vân rơi rơi nước mắt:

- Mẹ chồng tôi tuổi trên 60 mà chúng đánh đập tàn nhẫn như thế làm sao bà chịu đựng nổi?

Cô gái sụt sùi kể tiếp:

- Chiều đó bà gắng sức viết một phong thư trao cho tôi, dặn tôi giấu kỹ chờ ra tù tới đây tìm bà trao thư với điều kiện là chồng bà không sống chung với bà ở đây.

Thu Vân nghe cô gái nói mấy lời trong lòng vô cùng thắc mắc. Không hiểu vì sao mẹ chồng nàng lại căn dặn lạ lùng như vậy? Nàng mở bức thư định đọc, nhưng chưa kịp đọc thì cô gái kể tiếp:

- Tối đêm đó chờ mọi người ngủ, bà đập đầu vào tường tự vận. Cái chết của bà thật rùng rợn. Các tù nhân trông thấy đều sợ hãi. Trước khi chết bà có viết một thư gửi cho tên Quản giáo nhà tù. Chúng tôi cũng có đọc! Thật chúng tôi không ngờ một người đàn bà già lão như bà mà can trường không khác gì một nhà tướng.

Thu Vân hỏi:

- Cô còn nhớ những gì mẹ chồng tôi viết cho họ không?
- Không bao giờ tôi quên những lời bà chủ viết! Tôi đã học thuộc lòng và khi ra tù tôi liền viết ngay lên giấy để không quên và cũng để cho mọi người xem.

Vừa nói cô gái vừa moi trong túi áo một mảnh giấy với nét bút vội vàng. Giấy ghi như vầy:

"Tôi chỉ là một goá phụ nghèo, hạ cấp, nhưng nhờ sống trong xã hội mà các ông gọi là Ngụy mà có phương tiện cho hai con ăn học.

Nếu tôi là người mẹ sung sướng và hãnh diện về đứa con thứ tên Lê Thanh, một đứa con chí hiếu, một vị anh hùng thương dân yêu nước, một quân nhân can trường, một vị tướng chỉ huy gương mẫu trong quân đội Việt Nam Cộng Hòa, được toàn dân ngưỡng mộ... thì tôi cũng là một người mẹ vô cùng khốn khổ và nhục nhã về đứa con trưởng tên Lê Thy, một đứa con bất hiếu, ngu ngốc, bị tên côn đồ Hồ Chí Minh dụ dỗ làm giặc trong hai mươi năm, giết hại khủng bố đồng bào. Ngày nay nó còn đưa quân Cộng Sản Hà Nội vào Nam cướp nước, cướp nhà, giết dân, giết của... làm bao điều tàn ác, gây bao đau thương cho mấy mươi triệu đồng bào!

Cho nên đối với quốc gia tôi là một công dân có tội đã sinh ra thằng con bán nước, hại dân, làm nhục tổ tiên nòi giống. Tội này đáng bị nhân dân nguyên rủa hành hạ cho đến chết.

Tôi chỉ xin đồng bào nghĩ tình đứa con thứ hai của tôi là Lê Thanh mà gia giảm tội lỗi của tôi, cho phép tôi được tự xử lấy mình. Cám ơn đồng bào. Bà goá phụ Lê Thân. "

Thu Vân đọc xong tờ thú tội của mẹ chồng, trong lòng vô cùng thắc mắc về đoạn mẹ chồng nói về Thy. Y như Thy đã trở về? Nàng hỏi cô gái:

- Cô có hay biết gì về...người con trưởng của bà chủ không? Chắc mẹ chồng tôi đã gặp lại hẳn?

Cô gái không trả lời câu hỏi của nàng, bảo nàng:

- Bà nên đọc bức thư của chủ tôi gửi cho bà, tất sẽ rõ mọi điều.

Thu Vân gật đầu, mở thư ra đọc. Thư như vậy:

“Con yêu dấu của mẹ,

Con đi Cần Thơ ít hôm thì có người của Thanh đến nhà cho mẹ biết tin Thanh đã tự tử và hai cận vệ của Thanh và Vân Trường đã rời Bộ Tư Lệnh trước khi Thanh chết. Vậy sớm muộn gì Vân trường cũng sẽ về nhà. Nếu nó chưa về ngay, chắc chắn có lý do. Mẹ khuyên con bình tĩnh chờ tin nó.

Cũng có thể khi con đọc thư này hai mẹ con con đã gặp nhau rồi. Mẹ nguyện cầu cho các con gặp may lành. Trong khi con vắng nhà, cha của con gặp đại nạn quá ư bi thảm. Bọn cộng sản đã giết cha con cùng với một số giáo sư ở trường. Người cai trường đã chứng kiến phiên tòa dã man đó. Con có thể hỏi ông ta để biết rõ chi tiết hơn.

Khi mẹ hay tin thì cha của con đã chết rồi. Mẹ lo việc tẩm liệm và chôn cất cha con ngay sau vườn nhà con, nhưng chưa kịp xây mộ bia. Vậy con nên thuê thợ làm.

Còn một điều mẹ muốn cho con hay là Thy đã trở về. Nếu con còn yêu nó và muốn sống với nó, thì mẹ không còn lời gì hơn là chúc con tìm lại hạnh phúc ngày xưa. Bằng như con đã hết yêu Thy, mẹ khuyên con nên sớm rời Mỹ Tho, về Saigon sinh sống. Đừng để nó gặp lại con và Vân Trường mà mang họa. Bởi vì 19 năm theo cộng sản, Hồ Chí Minh và Đảng đã biến nó thành quỷ, không còn bản chất loài người. Chính nó đã đưa bộ đội đến nhà bắt mẹ đó!

Mẹ bị bọn dã man đánh đập hành hạ, nhưng điều làm cho mẹ đau hơn hết là chính con mình đưa quân về nhà bắt mình. Càng nhớ đến nó, mẹ càng xấu hổ đã không biết dạy nó, để nó bị người dụ dỗ đi làm giặc, giết hại đồng bào.

Mẹ quyết chọn cái chết theo Thanh, để không làm tù nhân lâu dài của bọn Cộng sản và cũng để không phải gặp lại đứa con bất hiếu Lê Thy!

Con đừng buồn về cái chết của mẹ. Mẹ đã già rồi. Thanh chết, mẹ không còn niềm vui để sống. Con và Vân Trường tha lỗi cho mẹ đã bỏ các con.

Hôn con và cháu nội. Mẹ của con. Lê thị. »

Nước mắt Thu Vân lăn tã tuôn rơi... Bao nhiêu chuyện dồn dập, nàng đã khóc quá nhiều, tưởng như không còn lệ để đổ ra nữa. Nhưng rồi lệ vẫn trào ra! Có lẽ cơ thể nàng chưa quá nhiều lệ nên khiến nàng gặp mãi chuyện đau buồn?

Cô gái ngồi im một lúc đứng lên xin phép ra về. Thu Vân không giữ khách, vì biết cô ta vừa mới ra tù cần được về nhà nghỉ ngơi. Nàng đưa ra cửa và hỏi:

- Em gái cô cũng được thả ra cùng lúc với cô chứ?
- Thưa vâng! Tôi từ nhà lao đi thẳng tới đây tìm bà. Còn em tôi về nhà báo tin cho cha mẹ chúng tôi.
- Các cô có bị hành hạ lắm không?
- Ngày nào họ cũng dẫn chúng tôi ra đồng làm việc. Chúng tôi thuộc thành phần tội nhẹ, không bị đánh đập tra khảo. Nhưng làm việc cực nhọc thiếu ăn, nên chúng tôi gầy sút nhiều.
- Tôi cũng trải qua những ngày lao tù như cô nên tôi biết rõ lắm. Cô bị tội bán sách báo Ngụy và đọc sách báo Ngụy. Còn tôi bị tội vì ra khỏi nhà không có giấy phép. Cha tôi bị giết về tội dạy học trò nên người. Ôi! Còn biết bao nhiêu tội án kỳ lạ mà các nhà hình luật Cộng sản phát minh ra để xiềng xích sự tự do của con người! Thiết tưởng trên thế giới chưa có quốc gia nào người làm luật có tư tưởng phong phú như Đảng Cộng nước ta! Quả thật họ thuộc loại «đỉnh cao trí tuệ».

Câu nói đầy mỉa mai và oán hờn của Thu Vân khiến cô gái chợt nhớ đến một nữ tù nhân. Cô ta mỉm cười kể:

- Trong trại tù của tôi có một bà khoảng trên 40 tuổi, làm nghề lau chùi trong nhà thương quân đội Việt Nam Cộng Hòa. Khi lính Cộng chiếm nhà thương, tất cả bác sĩ, y tá, nhân viên nhà thương đều bị bắt giam và mỗi người phải làm tờ thú tội. Bà ấy không biết mình phạm tội gì nên hỏi tên quản giáo. Tên ấy bảo: «*bà có tội nặng vì đã lau chùi sạch sẽ nhà thương, đem thoát máu cho lính Ngụy trong thời gian dưỡng bệnh, khiến họ mau bình phục và trở lại chiến trường đánh với quân của Bác Hồ*».

Thu Vân lắc đầu chán nản. Cô gái nói tiếp:

- Bị buộc viết tờ khai tội như thế, bà ấy tức giận nói với tên quản giáo: «*Phải tôi biết làm việc lau chùi nhà thương cũng phạm tội nặng, tôi thà cầm súng bắn lộn với các ông*». Cũng vì câu nói ấy bà bị chuyển sang trại tù khác. Trại này chuyên giam những tù nhân chính trị chống đối chính phủ cách mạng. Xem thế từ tù nhân thường bà trở thành tù nhân chính trị, có thể bị xử chết.

Thu Vân kêu khổ:

- Tự do, hạnh phúc của chế độ này là thế đó! Giờ đây toàn dân đã thấy rõ bộ mặt thật của chế độ này.
- Và khi thấy rõ mọi người bỏ nhà bỏ cửa, nhào ra biển!

Nói xong câu ấy cô gái chào từ giã Thu Vân.

Khách đi rồi, Thu Vân chạy nhanh ra sau vườn thấy ngay nấm mộ đất có đặt cây thánh giá bằng tre viết tên cha mình. Nàng ngồi sụm bên mộ, hồn phách cơ hồ như chui vào lòng đất đối diện cùng cha, thủ thủ nỗi niềm nhớ nhung xa cách..

«Xin Ba tha lỗi cho con đã cãi lời Ba ra đi và không còn thấy mặt Ba lần cuối. Ba ơi! Thy còn sống và sẽ trở về tìm con. Con không thể nào gặp lại Thy nên tạm thời con phải rời Mỹ Tho. Nhưng xin Ba an lòng. Tòa nhà này con hứa sẽ gìn giữ để sau này trở về sống gần gũi với Ba. Ba ơi! Hãy giúp con tìm gặp Vân Trường. Ba ơi..... »

Nàng chuyện trò tâm sự với cha mình một lúc lâu thấy trời đã quá trưa, nên uể oải đứng lên đi vào nhà, làm bữa ăn qua loa. Ăn xong, nàng vào phòng cha mở tủ sắt kiểm điểm tiền bạc để dự trù chi phí xây mộ.

Ông Trần Văn vốn là người biết lo xa. Mấy tháng sau cùng thấy tình hình chính trị nghiêm trọng, ông ra ngân hàng rút hết tiền ở chương mục để phòng hờ trường hợp chiến cuộc gây go, ngân hàng đình chỉ phát tiền ra, thì ông có sẵn tiền chi dụng. Nhờ đó mà trong tủ sắt có rất nhiều tiền. Ngoài ra còn có vô số vàng và nữ trang bằng kim cương và các loại đá quý chất đầy trong tủ sắt, không khác gì một kho tàng.

Nguyên cha mẹ bà Trần Văn là một điền chủ giàu có. Khi bà Trần Văn lấy chồng được cha mẹ chia cho một phần tài sản gồm ruộng đất với vàng bạc và số nữ trang kếp sù. Tất cả những thứ này ông Trần Văn đã tặng hết cho con gái sau ngày vợ chết. Nhưng Thu Vân không đem về Saigon mà giữ cất trong tủ sắt của cha.

Thu Vân thấy số tiền mặt của cha để lại quá nhiều nên nghĩ việc thuê thợ xây mộ bia không thành vấn đề. Nàng khóa tủ sắt lại và đóng các cửa nhà, rồi tìm taxi đến bến xe trả lại tiền vé xe mà Thu Vân đã thiếu hôm trước. Sau đó nàng tìm người cai trường để hỏi thăm tường tận về cái chết của cha và nhờ ông ta tìm gấp hai người thợ để xây mộ bia.

Trên đường đi, Thu Vân ghé qua chợ mua một ít thịt cá rau cải trái cây mang về nhà thì trời đã chạng vạng tối. Đêm đó sau bữa ăn nàng gom góp tất cả vàng bạc và nữ trang trong tủ sắt bỏ vào túi da rồi khệ nệ mang ra sau vườn. Phía sau vườn có một khoảng đất khá rộng thẳng tắp ra bờ sông Hậu Giang (chi nhánh của Cửu long giang). Khoảng đất này thuở trước cha nàng làm sân nuôi gà vịt. Từ khi mẹ nàng chết, cha nàng buồn khổ dẹp bỏ các chuồng gà vịt, mà cũng không thuê người làm vườn. Cho nên chỗ này cỏ mọc um tùm, cao cả thướt, không khác gì đồng hoang. Xen lẫn với cỏ có mấy cây xoài cao ngất, trồng từ 20-30 năm về trước, gốc cây to, cành lá sum sê, che khuất cả giòng sông. Thu Vân nghĩ, vườn sau gần như đất hoang ít người lưu ý, sẽ là chỗ an toàn cho nàng chôn giấu kho tàng của mình.

Nàng lấy cuốc đào lỗ cạnh gốc xoài cận bờ sông. May mà đêm đó có trăng thật tròn đầy, ánh sáng thật tỏ. Trăng đã làm bạn với nàng suốt đêm và nàng đã đào một lỗ khá sâu. Nàng cẩn thận bỏ cái lu bằng sành chôn dưới đất trước, sau đó bỏ túi da kho tàng của mình vào trong lu, rồi đập nắp cẩn thận để tránh mưa và đất ẩm thấm vào túi da. Cuối cùng trên mặt lu nàng đắp thêm lớp đất và lớp cỏ như cũ. Nàng nghĩ, nơi này ngoài nàng ra không ai nhận biết dưới lòng đất có giấu của quý. Thu Vân trở vào nhà thì đã 4 giờ sáng. Nàng tắm rửa xong ngả lên giường ngủ say như chết.

Cũng tiếng chuông kêu inh ỏi đánh thức Thu Vân sáng hôm đó. Nàng bật ngồi dậy, mặc vội áo quần và chạy xuống nhà. Nàng đoán là thợ đến để xây mộ cha nàng. Quả đúng như Thu Vân nghĩ! Người cai trường đến cùng với hai người thợ đẩy xe ba bánh chứa đầy xi măng, vật dụng và bia đá. Thu Vân hướng dẫn họ ra vườn nơi mộ cha. Hai người thợ cho biết sẽ xong việc trong ngày. Người cai trường phụ giúp hai người thợ

khuôn vác các vật dụng bỏ xuống xe xong thì từ giã Thu Vân. Nàng mời ông ta vào nhà uống trà, nhưng ông từ chối, nói:

- Tôi phải dọn nhà đi nơi khác. Gia đình tôi không còn ở căn nhà của nhà trường dành cho cai trường. Cũng bởi hôm đó tôi không chịu đầu tở ông Hiệu Trưởng trước toà án nhân dân nên họ đuổi tôi, không cho làm việc và ở nhà đó nữa. Ngày mai người mới sẽ tới để trông coi trường và làm Hiệu trưởng trường học. Người này tôi cũng có biết.
- Ai thế?
- Chính là ông phu quét chợ Mỹ Tho. Ông ta có công với Đảng nhà nước nên được ban thưởng chức vị.

Thu Vân không nhịn cười được, bật cười hỏi:

- Một phu quét đường làm Hiệu Trưởng, vậy giáo sư thuộc hạng nào?

Nàng hỏi xong chợt nhớ lại cán bộ Cộng sản phần đông không biết chữ. Ông phu quét đường chế độ cũ dù sao cũng biết đọc biết viết, sánh với bọn kia vẫn thuộc hạng khá hơn.

Người cai trường chợt thờ dài:

- Ông ấy là Cộng sản nằm vùng mà không ai biết. Năm trước đặt chất nổ ở chợ là do ông ấy. Mấy chục người chết ngày đó là thành tích của ông ấy. Bởi thế chính phủ cách mạng mới thưởng ông chức Hiệu Trưởng trường học.

Thu Vân nghe nói vụt cười như người điên mà nước mắt ứa ra vì nhớ đến cái chết đau thương của mẹ và người tớ gái. Hoá ra chất nổ đặt ở chợ là do tên Cộng sản nằm vùng làm phu quét chợ. Lần ấy ban an ninh và cảnh sát điều tra mà không tìm ra kẻ phá hoại. Không ai nghi ngờ một phu quét chợ già yếu lại làm việc đó! Và bây giờ nhà nước trọng dụng cho làm Hiệu Trưởng trường học, không phải vì ông có trí tuệ của một học giả để dạy học trò, mà vì có thành tích giết người!

Thu Vân lại cười! Người cai trường thấy nàng mãi cười, ông cũng cười theo! Có lẽ sống trong xã hội này để khóc mà cũng để cười. Có điều nụ cười này không vì vui sướng hạnh phúc, mà vì đau thương uất hận không trút ra được. Và nụ cười của Thu Vân lần này ngoài đau khổ còn có mỉa mai. Một thi nhân viết rằng: « Cười là tiếng khóc khô không lệ » Con người khi nổi thống khổ cùng cực, không khóc được nữa, sẽ phát ra nụ cười này. Và khi nàng không cười nữa, sắc mặt nàng vô cùng ủ rũ.

Nàng bảo người cai trường:

- Ông theo tôi vào nhà, tôi có chút tiền tặng ông.
- Cám ơn bà. Ông Hiệu Trưởng đã giúp gia đình tôi mười mấy năm nay, tôi mang ơn rất nặng. Tôi không dám nhận thêm lòng tốt của bà. Huống chi nổi thống khổ của bà hiện tại không ai chia xớt, tôi rất lấy làm buồn.

Thu Vân chợt đổi giọng hết sức nghiêm trọng:

- Tôi muốn tặng ông ít tiền. Ông hãy theo tôi vào nhà.

Người cai trường không dám cãi lời nàng, lặng lẽ bước theo nàng vào nhà. Nàng hỏi:

- Ông định đi đâu?
- Thật tình tôi không biết đưa gia đình đi đâu? Tôi có người anh ruột làm ruộng ở xã Hương Thanh. Có lẽ tôi đưa gia đình đến ở đậu nhà anh. Nghe nói chính phủ cho phép nông dân cày cấy trồng trọt tự do mà không phải trả tiền thuê đất. Tôi nghĩ, ở thành phố bây giờ khó tìm việc làm, nên về miền quê làm ruộng may ra sống nổi.

Thu Vân ngẫm nghĩ: « Trong chế độ này có lẽ chỉ giai cấp nông dân được ưu đãi, mà họ là thành phần đông đảo, chiếm 80% dân số. Như thế nhà nước sẽ được sự ủng hộ của số đông quần chúng. Cũng tốt! Nếu nhà nước đem được no ấm cho người nông dân cũng là điều đáng mừng. ». Nàng nói:

- Phải lắm! Ông nên về làng làm ruộng, chắc chắn sẽ sung sướng hơn ở thành thị. Làm cai trường mỗi tháng ông lãnh được bao nhiêu?
- Lương tôi mỗi tháng 10.000 \$ cho gia đình vợ chồng và 4 con.

Thu Vân mở ví tiền lấy 30.000\$ đưa cho người cai trường rồi nói:

- Tôi tặng ông ba tháng lương để chi tiêu trong thời gian trồng trọt chưa thu được huê lợi.

Ông ta cảm số tiền trên tay, cảm động không nói được lời cám ơn. Thu Vân bảo:

- Thôi ông về lo việc nhà đi nhé?

Người cai trường giã từ Thu Vân với nỗi bồi hồi cảm xúc. Thu Vân vô nhà đóng cửa lại, bắt đầu với việc của mình. Nàng gom tất cả đồ vật quý giá chưng bày trong nhà cất vào phòng kín dưới hầm. Đến xế chiều hai người thợ hoàn tất việc xây mộ, Thu Vân cũng xong việc thu dọn đồ đạc.

Sau khi thanh toán tiền công cho hai người thợ, Thu Vân bắt đầu việc xới đất trồng hoa trước mộ cha. Thật ra nàng chỉ có việc bứng những khóm hoa trong vườn đem trồng lại đó. Cho nên chẳng mấy chốc ngôi mộ của cha nàng đã tô điểm màu sắc của hoa cỏ, không còn vẻ ảm đạm nữa trước.

Lo việc mồ mả cho cha xong, nàng vô cùng an ủi, bỗng nghĩ đến mẹ chồng và em chồng, chết mà không được yên mồ mả, lòng buồn tê tái. Nàng ngồi yên trước mộ cha một lúc mới trở vào nhà, trời cũng đã tối hẳn.

Đêm nay Thu Vân có nhiều việc phải làm. Nàng lấy một số y phục thường dùng của nàng và của Vân Trường chắt vào vali để mai sáng đem về nhà ở Saigon. Những y phục không thường mặc, nàng bỏ lại. Ngoài ra Thu Vân cũng lấy theo những vật kỷ niệm của cha mẹ gồm bức ảnh cha mẹ rọi lớn, tập ảnh gia đình, khăn trải bàn do chính tay mẹ nàng thêu và tập giấy ghi chép thi thơ cha nàng viết.

Sau cùng nàng vào mở tủ sắt kiểm điểm tiền mặt, thấy có hơn ba triệu. Nàng không biết phải bỏ vào đâu để mang đi mà không bị lính Cộng xét lấy? Chắc chắn nàng không thể để trong vali hành lý, cũng không thể bỏ trong túi sắc đeo bên mình. Ngồi suy nghĩ một lúc Thu Vân đi vào nhà bếp lấy cái giỏ tre thường ngày dùng đựng rau cải trái cây. Nàng xếp tiền nằm dưới đáy, đậy một lớp giấy nylon. Sau đó ra vườn lấy mớ đất bùn trét một lớp đất như trét ciment dưới đáy giỏ. Nàng nghĩ, sáng mai nàng sẽ bỏ vào giỏ vài cây cải, ít củ khoai và mớ cá khô. Như thế bọn Cộng có xét thấy thức ăn rồi tiền chúng sẽ không tịch thu.

Nàng bỏ lại trong tủ sắt một ít tiền và mớ giấy tờ không quan trọng. Các giấy tờ quan trọng như tờ địa bộ ruộng đất, nhà cửa, khai sinh, hôn thú, bằng cấp ...nàng giấu vào hai túi may kín bên trong ống quần. Sắp sửa xong các thứ Thu Vân đi ngủ sớm.

Sáng hôm sau nàng thức khoảng 8 giờ sáng, ăn mặc trang điểm sơ sài và vào bếp sửa soạn bữa ăn lót lòng cho mình. Nàng dự tính khi ăn xong sẽ đi thăm một vài hàng xóm, nhân thể gửi gắm nhà cho họ trông chừng. Ngoài ra nàng cũng phải ghé Phường trưởng trong làng để xin giấy tờ rời Mỹ Tho.

Từ hôm về nhà gặp bao nhiêu điều khốn đốn, nàng chưa kịp hỏi thăm Phường trưởng làng này là ai? Dù là người lạ hay quen cũng là người chính phủ Cộng Sản tin dùng, chắc chắn không thuộc hạng tử tế. Nhưng đối với cộng sản, Thu Vân biết được một điều là chúng rất nghèo đói nên rất tham nhận hối lộ. Nàng có tiền đưa ra, chắc chắn việc xin giấy đi đường không phải khó khăn.

Hành trang đã sẵn sàng... Đang ngồi ăn Thu Vân chợt nghe nhiều tiếng chân đi vào sân và nhiều giọng nói xa lạ miền Bắc. Trong lòng vừa ngạc nhiên vừa kinh sợ, Thu Vân chạy nhanh ra phòng khách xách vai quần áo và cái giỏ tre đựng tiền định cất vào phòng cha, rồi sẽ mở cửa xem khách lạ đến nhà là ai? Nhưng nàng chưa kịp làm điều muốn làm, cửa nhà bị đá tung ra...Ba tên lính Cộng ủa vào cùng với một sĩ quan mang lon Trung tá, khoảng tuổi trung niên, theo sau có một người đàn cũng tuổi trung niên.

Thu Vân còn đang ngỡ ngác không hiểu bọn họ muốn gì? Mụ đàn bà trợn mắt hỏi nàng:

- Mày là ai? Làm gì trong nhà này?

Cùng một lúc với câu hỏi, mụ chợt thấy trên tay nàng xách vali và cái giỏ đựng thức ăn. Mụ sừng sộ chạy tới giật cả hai thứ trên tay nàng, vừa chu chéo lên:

- Quân trộm cắp! Mày định chuyển tài sản của bà đi đâu?

Nghe mụ nói, Thu Vân càng ngỡ ngác lạ lùng! Nàng đang ở trong nhà nàng, bỗng nhiên một tốp người lạ mặt ủa vào vu nàng trộm cắp tài sản của họ! Ai ở trong hoàn cảnh của nàng chắc phải phát điên! Thu Vân đã có chút kinh nghiệm với lối ăn nói ngang ngược của phe Cộng sản từ khi chúng vào Nam, nên chưa đến nỗi phát điên, nhưng mắt lơ lảo nhìn họ, miệng đờ ra không nói được, y như một người chứng kiến một sự quái lạ trong đời.

Tên Trung tá Cộng sản hất hàm hỏi nàng:

- Ai cho phép bà vô nhà này?

Giọng nói của hắn không đến nỗi hung dữ và có lẽ là người đầu tiên nói chuyện với nàng không xưng gọi mày tao vô lễ. Thu Vân đã lấy được tinh tnh, nhỏ nhẹ đáp:

- Đây là nhà của cha mẹ tôi! Cũng là nhà của tôi. Những đồ đạc trong nhà này đều là của tôi. Tôi nào có trộm cắp của ai đâu?

- Bà nói vậy là làm lắm! Nhà này đã thuộc về tài sản của Đảng nhà nước. Chủ nhà này có tội với quốc dân, nên bị tước quyền công dân, tài sản bị tịch thu. Hiện tại tôi là chủ tài sản này.

Thu Vân nghe hẳn nói, tay chân bủn rủn, người xịu xuống. Cũng may nàng đứng gần cái ghế, tay nàng phải vịn thành ghế mới không bị ngã.

Mụ đàn bà giựt vali và giỏ thức ăn. Nhưng thấy giỏ thức ăn rẻ tiền lắm lem bùn đất, mụ quăng giỏ xuống nền nhà, lay huay mở vali để xem thứ gì bên trong? Tuy nhiên vali Thu Vân đã khóa, mụ mở không được. Mụ giận dữ vung tay tát lên mặt Thu Vân, vừa thét lên:

- Mày giấu cái chi trong đó? Mau mở ra cho bà coi, chậm trễ bà xẻo thịt mày đấy, con ạ!

Hai hàm răng hô của mụ nghiến lại, gương mặt đen đúa xấu xí, thân hình thô bỉ, tay chân kịch cộm như đàn ông! Đứng gần người đàn bà nhan sắc như Thu Vân, trông mụ không khác gì con giả nhân.

Tên Trung tá Cộng từ khi trông thấy nàng, có lẽ hẳn bị nhan sắc nàng thu hút, cho nên dù quen thói hung hăng với đồng bào miền Nam, nhưng trước người đàn bà đẹp giọng nói dịu dàng như nàng, tâm thần hẳn dường như bị xúc động. Bởi thế từ lúc vào nhà thấy nàng, hẳn chưa ra lệnh gì với thuộc hạ, cũng chưa có thái độ tàn nhẫn thô lỗ với Thu Vân. Hẳn thấy vợ hành hung nàng, liền nắm tay vợ kéo ra, nói:

- Đồng chí vợ chớ đánh người ta. Để tôi bảo bà ấy mở vali.

Rồi hẳn quay sang Thu Vân ra lệnh:

- Hãy mở vali.

Thu Vân không chống đối. Nàng lấy chìa khoá mở vali. Trung tá Cộng lục soát thấy chỉ toàn quần áo, hẳn nói:

- Được rồi! Tôi cho phép bà mang vali đi.

Nghe chồng nói, mụ vợ sợ Thu Vân lấy các thứ mang đi, vội vàng chụp vali lại, chu chéo nói với chồng:

- Đồng chí chồng đâu có quyền lấy của cải tài sản của Đảng tặng cho dân Ngụy? Áo quần này là của tôi. Đồng chí không được cho con này. Tôi phản đối thái độ yếu hèn của đồng chí.

Vừa nói mụ vừa lấy áo của Thu Vân ướm thử lên người mụ. Đương nhiên với thân hình thô kệch như trâu của mụ không thể mặc vừa y phục của nàng.

Tên Trung tá Cộng cũng chẳng phải hạng tử tế gì. Chỉ vì cảm nhan sắc của Thu Vân nên lòng hẳn yếu mềm không dám dõ thói tham tàn quá mức. Hẳn can gián vợ:

- Đồng chí vợ mặc y phục này không vừa đâu! Thôi hãy tặng cho bà ấy. Trong nhà này còn rất nhiều thứ.

Mụ vợ vẫn còn tiếc rẻ chưa muốn buông bỏ cái áo trên tay. Mụ nói với chồng:

- Tư lỵ này thuở nào đến giờ tôi chưa được sờ mó. Giờ đây đã là của tôi, lẽ đâu tôi để cho đàn bà Ngụy xài? Tôi mặc không vừa, tôi sửa lại.
- Nếu to rộng thì đồng chí vợ mới sửa nhỏ lại được. Còn đây ni tấc nhỏ hơn, đồng chí vợ làm sao sửa rộng lớn lên được? Thôi đi! Hãy để cho bà ta mang đi đi. Tôi đã nói, còn nhiều thứ trong nhà này đáng giá hơn, mặc sức mà thích.

Không chờ sự thuận tình của vợ, tên Trung tá trao vali cho Thu Vân. Thái độ của mụ nữ cán bộ Cộng sản làm cho Thu Vân khinh bỉ hơn là oán giận. Thật tình trong lòng nàng chán chường đến độ không thiết gì nữa!

Mất quê hương, mất cha mẹ, mất con cái nhà cửa tài sản... Giờ có mất thêm vali quần áo, đối với nàng không còn là điều quan trọng nữa! Cho nên khi tên Trung Tá Cộng trao vali cho nàng, nàng đón lấy một cách hững hờ, không nói tiếng nào, lững thững đi ra cửa...

Tên Trung tá đưa mắt trông theo. Hiện tại đối với hẳn, các thứ trong toà nhà này không có gì quý bằng người đàn bà xinh đẹp kia... Cho nên cái nhìn của hẳn là cái nhìn tiếc rẻ. Hẳn muốn chạy tới nắm tay nàng giữ lại, mời nàng ở lại trong nhà này. Hay nếu cần hẳn cũng muốn van xin nàng ở lại. Nhưng có mụ vợ bên cạnh, hẳn không dám làm điều mình muốn, hẳn đứng không yên.

Bất chợt thấy giỏ thức ăn của nàng còn đó, hẳn như tìm được cơ chạy theo nàng. Hẳn xách giỏ bước nhanh ra cửa, giả vờ nói với vợ:

- Cái giỏ này dơ bẩn quá, tôi phải đưa cho bà kia mang đi khỏi chỗ này. Để ở đây trông gớm quá!

Sau câu nói hẳn chạy đi, vừa réo gọi Thu Vân:

- Này bà kia! Còn giỏ thức ăn đây. Chờ tôi mang ra cho.

Mụ vợ có lẽ đoán được thâm ý của chồng, mụ nổi cơn ghen, chạy theo chồng giựt cái giỏ lại, nói giọng hậm hực:

- Đồng chí chồng muốn đưa cho con nọ cái giỏ này thì để tôi mang ra giao cho nó. Ý gì đồng chí muốn chạy theo nó?

Tên chồng sầm mặt, giựt cái giỏ trên tay vợ giao cho tên lính, nói:

- Mi chạy theo người đàn bà kia, trao giỏ cho bà ta.

Tên lính cầm giỏ chạy đi. Mụ vợ tức tối về thái độ của chồng liền chạy theo tên lính. Trung Tá Cộng sản bực tức quay vào nhà. Chợt thấy hai thằng lính đang sờ mó các thứ trong phòng khách, hấn trút cơn thịnh nộ lên đầu chúng:

- Chúng mày không được sờ đến bất cứ vật gì trong nhà này. Mau ra sân kiểm soát khu vườn cho ta.

Hai người lính « vâng ạ » chạy đi. Hấn còn một mình trong phòng khách, đưa mắt quan sát một lượt đó đây...

Trong đời hấn có lẽ đến chết vẫn không tưởng tượng có ngày được sống trong toà biệt thự sang trọng như vậy. Cho nên hấn có cảm tưởng như mình đang nằm mộng. Và trong giấc mộng hấn thấy có cả tiên nữ. Tiếc rằng tiên nữ đã đi rồi! Vợ hấn, một cán bộ có nhiều thành tích, là do bác Hồ xe duyên cho hấn. Khi còn ở Hà Nội và chiến khu hấn rất hãnh diện mụ vợ, vì nàng là người đàn bà gan dạ, giết người như giết heo!

Thế nhưng từ khi chiếm được miền Nam, thấy đàn bà con gái trong Nam xinh đẹp, nhất là nàng tiên trong nhà này lúc này như hốt hồn hấn. Tự nhiên hấn mất nỗi vui sướng của kẻ vừa chiếm được tài sản nhà cửa! Hấn thờ dài thườn thượt. Tưởng tượng cuộc đời hấn cứ phải dính liền với vợ hấn thì dù có sống trong đền vua cũng chán ngấy! Tâm lý chung của con người không có đạo đức, khi nghèo đói thì tham muốn tiền bạc của cải. Khi có đầy đủ vật chất thì khao khát tình ái. Bởi thế mộng ước của tên Trung tá Cộng sản bây giờ không phải là được sống trong thiên đường của Bác, mà được sống với người vợ đẹp như người đàn bà chủ nhân ngôi nhà này. Hấn nhắm mắt lại, mơ tưởng đến nàng...miệng lẩm nhẩm một mình:

- Trời ơi! Một người đàn bà đẹp như thế nếu ta được nàng làm vợ một đêm thôi, hôm sau có chết cũng đáng một đời!

Bỗng dưng một ý nghĩ loé trong đầu hấn: «*Tại sao ta không tiêu trừ mụ vợ? Mụ làm cán bộ mật vụ, lại còn là đồng chí tin dùng của đồng chí chủ tịch. Ta làm chồng mụ mà lúc nào cũng sợ mụ. Chi bằng ta tìm cách thủ tiêu mụ không để lại dấu vết. Sau đó ta tìm người đàn bà lúc này, mời nàng trở về đây chung sống với ta. Hoặc giả, ta cũng có thể tìm một cô gái miền Nam xinh đẹp nào khác làm vợ. Phải lắm! Giết mụ! ta phải giết mụ!* »

Trong khi tên Trung Tá Cộng sản ngồi suy tính cách giết mụ vợ hấn thì Thu Vân đã ra tới đường lộ. Tên lính Cộng chạy theo đưa trả nàng giỏ thức ăn. Thu Vân nhận lấy mới chợt nhớ trong giỏ có rất nhiều tiền. Tâm hồn nàng đang đau thương đến cực điểm nên khi nhận lại giỏ tiền nàng cũng chẳng nghe vui. Nàng bước đi vài bước thì mụ cán bộ cũng ra tới. Mụ nắm áo nàng kéo lại, rồi giật cái vali trên tay Thu Vân, nói:

- Những áo quần tao mặc không vừa, tao cho mày! Cái vali tao không cho! Trả lại tao!

Vừa nói mụ vừa mở vali trút các thứ xuống đường, rồi xách vali chạy tuốt vào nhà, không chờ phản ứng của Thu Vân.

Đồ đạc văng tứ tung dưới đất, nhất là tập thơ của cha nàng còn nhiều trang giấy để rời, gặp gió bay loạn ra đường lộ. Thu Vân sợ mất thơ kỷ niệm của cha, hấp tấp rượt theo lượn gió chụp mấy trang thơ đang bay bay... Thừa dịp nàng không lưu ý, tên lính bươi đồng quần áo của nàng. Hấn chợt ngay mở quần áo của Vân Trường rồi bỏ chạy. Chạy được vài bước hấn quay trở lại lấy thêm cái áo soutien của nàng. Sau đó mất dạng trong vườn nhà nàng.

Từ xa Thu Vân không thấy rõ tên lính đã lấy thứ gì của mình? Nàng chỉ thấy hấn ôm một mớ áo quần chạy đi. Đối với nàng những bài thơ của cha mới đáng quý. Vì thế nàng mặc kệ thái độ lấy cắp của tên lính. Thâm tâm nàng nghĩ: «*Thượng cấp của hấn đã cướp nhà giựt cửa của nàng, nàng chẳng phản ứng, sá gì mớ quần áo?*».

Nàng trở lại sau khi gom nhặt được mấy tờ giấy viết thi thơ của cha. Nhìn đồ đạc bừa bãi dưới đất Thu Vân không biết làm sao mang đi? Chợt trông thấy bức ảnh cha mẹ, nước mắt nàng chảy ra. Khi này bọn Cộng cướp nhà, hành hung, nàng không khóc. Giờ thấy hình ảnh của cha mẹ, nàng tủi thân khóc như mưa!

Thình lình trong nhà có hai tên lính chạy ra, đồng nói:

- Bà đưa cho chúng tôi mỗi đứa một cái lược cà phê.

Thu Vân trông thấy chúng đã vội vàng quệt nước mắt. Nghe chúng bảo đưa cho chúng hai cái lược cà phê, nàng lắc đầu:

- Tôi không có.

Hai tên lính thấy nàng không chịu đưa cho, chúng nhào tới giựt đại chạy đi. Thu Vân thấy mỗi đứa lấy một cái áo soutien của nàng. Nàng lấy làm lạ, không hiểu chúng lấy áo soutien của đàn bà để làm gì? Chợt nàng nghe cả hai bàn bạc từ xa:

- Cái lược cà phê này có hai bên. Mình cắt ra làm hai, xài một cái, một cái để dành.¹

Câu nói của chúng vừa lọt vào tai, Thu Vân nín cười không được, bật ra tiếng cười, mặc dù lệ còn rơi rơi... Té ra bọn này thấy áo soutien của đàn bà tưởng là cái lược cà-phê! Có lẽ tên lính ăn cắp đồ đạc khi này có lấy áo soutien của nàng và đem khoe hai tên này, nên chúng mới chạy ra xin nàng. Thu Vân tự hỏi «*Vi sao chúng ngu đến độ đó?*».

Nàng nhớ cả ba mặt mày non choẹt, ở vào tuổi của Vân Trường. Có lẽ chúng sinh ra và lớn lên ở rừng sâu, chẳng hề tiếp xúc với xã hội bên ngoài, nên chẳng biết gì về cách ăn mặc của xã hội văn minh. Nghĩ đến đó lòng nàng dâng lên niềm thương cảm. Tội nghiệp chúng nào biết gì? Hy sinh cuộc đời cho bọn cầm đầu Hà Nội, giờ chiếm được đất đai, nhà cửa, của cải... của dân miền Nam thì cũng chỉ bọn cầm đầu hưởng thụ. Còn người lính Cộng sản vẫn sống khổ cực như kiếp thú vật!

Nàng vừa nghĩ ngợi vẩn vơ, vừa sắp xếp đồ đạc vào hai tấm khăn trải bàn của mẹ, bó làm hai bó, đứng lên xách đi... Thành linh từ xa có một cán binh Cộng sản từ xa đi tới, dáng điệu hết sức bơ phờ thiếu não, y như người thất tình thất chí. Phong cách hẳn hoàn toàn khác lạ những cán binh Cộng Sản mà Thu Vân đã thấy từ khi Saigon thất thủ. Bởi bọn kia mặt mày hí hửng của kẻ vui mừng chiến thắng.

Trong lòng có chút tò mò, Thu Vân kín đáo nhìn hắn. Người hắn cao và gầy, sắc mặt vàng tái như người bị chứng rét rừng. Có điều hắn thuộc loại đàn ông đẹp. Hắn mang lon Thiếu Uy, bộ quân phục màu cỏ uá cũ kỹ, nơi thắt lưng có đeo súng. Lúc hắn đến gần, Thu Vân bỗng thấy gương mặt hơi quen và đoán chừng tuổi hắn phải trên 40. Đôi mắt hắn âu sầu áo não. Mà hình như hắn không lưu ý đến sự hiện diện của nàng trước mặt, bước chân thất thểu như kẻ không hồn.

Hắn đứng trước cổng rào nhà nàng một lúc lâu mới đưa tay nhận chuông. Thu Vân nghĩ mãi không ra đã gặp hắn ở đâu? Nàng tự hỏi: «*Phải chăng nàng đã gặp hắn ở nhà tù Cần Thơ? Có lẽ không phải! Một điều nàng đoán chắc hắn là đồng bọn với nhóm cướp nhà nàng, nên mới đến đây vào lúc này.*»

Hắn nhận chuông, song không hiểu sao hắn lại quay mặt ra đường như sợ người trong nhà thấy hắn? Lúc bấy giờ hắn chợt thấy Thu Vân hai tay xách bó quần áo và giỏ thức ăn. Hắn mở to mắt lộ vẻ kinh ngạc, miệng há hốc như đứng trước một sự quá bất ngờ không thốt được lời.

Bỗng dưng Thu Vân bủn rủn chân tay, bỏ rơi các thứ trên tay xuống đất khi nhận ra hắn. Đứng vào lúc hắn kêu lên:

- Em! Thu Vân em!

Hắn không ai khác hơn là Thy! Người tình mà Thu Vân si mê điên dại hồi 19 năm xưa. Người chồng có mộng anh hùng, muốn dấy dựng thiên đường cho quê hương! Mới đầu Thu Vân nhớ đến lời của mẹ chồng viết trong thơ trước khi chết: «*Chính Thy đã dẫn bộ đội về bắt mẹ. Con và Vân Trường phải trốn khỏi Mỹ Tho, đừng để Thy bắt gặp mà mang họa*». Thu Vân dợm chân muốn chạy. Nhưng lạ lùng làm sao đôi chân nàng như dính cứng trên mặt đường, không nhấc lên được! Toàn thân nàng từ từ sụm xuống...

Hắn bước tới nâng nàng lên, nhỏ nhẹ hỏi:

- Em! Em nhận ra anh không?

Thu Vân ngược mặt nhìn hắn một lúc bỗng bật cười, giọng cười thật chua chát:

- A! Thì ra anh hùng hỏi gia đó à?

Nói mấy lời nàng tiếp tục cười như người điên. Thy không dám nhìn vợ, vẻ mặt khốn khổ. Thu Vân hỏi:

- Anh còn nhớ bức thư anh viết cho tôi ngày anh ra đi, hẹn rằng: “Khi anh trở về nơi này là thiên đường?”. Và bây giờ thiên đường của anh đem cho gia đình anh và gia đình tôi thế nào, anh biết không?

¹ Chuyện có thật khi cộng sản Hà Nội vào Nam

Thy ứa nước mắt nói:

- Anh van em! Xin em vào nhà cho anh được thú tội với em. Rồi anh sẵn sàng chết để đền tội.

Nghe chồng nói Thu Vân càng cười to hơn. Giọng cười về sau nghe như tiếng khóc nức nở. Thy ôm vai vợ đi:

- Vào nhà cho anh được thú tội với em. Rồi anh sẽ tự xử anh trước mặt em.

Thu Vân vượt khỏi tay Thy:

- Tôi đâu còn nhà? Đồng chí của anh đã cướp nhà tôi, quăng đồ đạc tôi ra đường, anh không thấy sao?

Thy biến sắc:

- Em nói sao? Chúng đã chiếm giựt nhà của em? Thế còn ba mẹ dâu?

Thu Vân vụt quắc mắt căm hờn nhìn Thy, khóc ré lên:

- Anh hỏi ba mẹ tôi ở đâu à? Anh giết mẹ tôi, anh giết cha tôi, anh giết con tôi, anh giết cả mẹ ruột và em ruột của anh! Anh đưa quân chó sói hổ mang về quê hương giết gia đình, giết đồng bào, giựt nhà, cướp của... Thiên đường của anh xây dựng bằng xác chết và tô điểm bằng máu! Tôi sợ thiên đường của anh, tôi ghê tởm anh! Tôi không muốn nhìn thấy anh nữa!

Nàng vừa khóc vừa nói, cùng lúc nhặt hai bó quần áo và giỏ thức ăn bước đi... Nhưng Thy nắm tay nàng giữ lại, nói giọng khẩn cầu:

- Anh van em! Em khoan đi! Chờ anh vào nhà nói chuyện với chúng nó. Anh không để chúng cướp nhà của em đâu! Chờ anh một chút thôi! Em đừng bỏ đi! Hãy chờ anh!

Nói xong Thy rút súng cầm nơi tay, chạy phăng vào nhà. Thu Vân đứng lặng nhìn theo... Rồi không hiểu nghĩ sao, nàng từ từ cất bước. Nàng đi độ khoảng mười thước bỗng nghe tiếng súng nổ. Nàng đứng sựng lại nghe ngóng... Bỗng nghe hai tiếng súng liên tiếp vang lên. Thu Vân ngoái đầu nhìn lại...

Từ trong nhà có một người chạy ra, bước chân lệch lạc xiêu vẹo, trên ngực đẫm máu. Người ấy cố chạy về phía Thu Vân, nhưng sức đã kiệt. Chỉ còn cách nàng vài ba bước người ấy ngã xuống. Người ấy chính là Thy! Thu Vân đứng y một chỗ nhìn chồng... về mặt vừa đau khổ, vừa lạnh lùng.

Thy cố gắng ngóc đầu dậy nhìn vợ bằng ánh mắt của kẻ sắp chết van cầu được tha tội, miệng thều thào nói:

- Anh có tội ... quá nặng! Anh làm... anh mù quáng! Em... em tha...

Nói đến đó Thy cúi đầu xuống, cơ hồ sức đã tàn, hơi thở đã dứt.

Thu Vân vẫn đứng bất động nhìn chồng bằng ánh mắt buồn và lạnh. Một lúc sau đầu Thy cử động, như muốn ngẩng mặt lên nhìn vợ lần cuối nhưng không đủ sức. Thu Vân buông các thứ trên tay, bước tới nâng đầu chồng lên. Máu trong miệng Thy đã tràn ra. Thy mấp má nói lời cuối cùng:

- Tha tội cho anh nghe em! Anh không cố ý... giết con. Anh không biết là Vân...

Thy chết trên tay vợ, mắt mở trừng trừng, linh hồn vĩnh viễn không tan nổi uất hận.

Mười chín năm bị Hồ Chí Minh và Đảng cộng sản Hanội lường gạt hy sinh cuộc đời, để rồi gia đình Thy và cả Thy đều chết bởi họ. Mười chín năm làm chiến tranh, mục đích tạo dựng thiên đường, đem no ấm, hạnh phúc cho gia đình và dân tộc. Nào ngờ tài sản của gia đình Thy và của vợ đều bị mất và mọi người bị chết một cách tức tưởi.

Thy chết! Nhưng trước phút chết tâm linh không tìm được an bình!

Nguyên hôm trước vật lộn với Đại Úy Vẹm, Thy quật được tay của Vẹm, chĩa vào tim hắn, lầy cò. Súng nổ... Bọn lính chạy vô thấy hai thượng cấp vật lộn nhau. Sau đó người nằm dưới cựa quậy đứng lên nói làm nhảm như người điên. Chúng sợ Thy nổi cơn điên nên bỏ chạy cầu cứu ban cảnh sát an ninh. Sau đó Thy bị vào tù. Thy tường thuật nội vụ xảy ra và khai mình vì tự vệ vật lộn với Vẹm, rui ro súng trên tay Vẹm nổ. Những tên lính vốn không ưa Vẹm nên làm chứng thấy Thy bị uy hiếp. Mà cũng nhờ trong lúc khám tử thi của Vẹm, thượng cấp Thy tìm thấy bức thư của Thanh, biết chắc Thanh đã chết nên họ mừng rỡ bỏ qua việc hai cán bộ ấu đả giết nhau. Thy được ra tù.

Chẳng ngờ ít hôm sau có một Đảng viên cao cấp đọc lá thư của Thanh quá tức giận, đứng tim chết ngay. Vì thế Thy bị cách chức, lại còn bị nhốt cả tháng. Những ngày trong tù Thy ăn năn hối hận tội lỗi của mình đã làm trong mười chín năm, nhất là đối với mẹ và với vợ con. Nên sau khi ra tù Thy tức tốc tới nhà tù tìm mẹ để xin tha thứ, mà cũng dự tính cứu mẹ khỏi nhà giam. Nào ngờ lúc tới nơi mới hay biết mẹ tự tử chết. Tâm tư đau đớn, Thy thần thờ đi về nhà của mẹ. Lúc đến nơi, nhà đã có một cán bộ cao cấp chiếm ở rồi. Biết mình yếu thế không chống lại tên cán bộ chiếm nhà, Thy đi lang thang từ đường nọ đến đường kia... Sau cùng quyết định đi tìm vợ để xin tha thứ, cũng để tự tử trước mặt nàng để tạ tội.

Chẳng may mọi sự xảy ra không đúng như dự tính. Thy chết! Nhưng không phải cái chết chuộc tội với vợ, mà bị đồng bọn giết chết! Cho nên cái chết đầy tức tởm oán hận, mắt không nhắm lại được.

Thu Vân vuốt mắt chồng, nói:

- Tôi tha thứ anh cái tội đã làm khổ đời tôi. Nhưng tội anh đưa quân Cộng sản Hà Nội vào Nam hãm hại đồng bào, tội ấy lớn lắm, không thể tha thứ được!

Nàng nói xong buông Thy nằm xuống, đứng lên lấy hành trang của mình bước đi... Con đường này thêm một lần nữa in vết chân của nàng. Nhưng có lẽ đây là lần cuối, vì nó không còn là con đường dẫn về nơi nàng sinh sống. Nàng đã bị mất tất cả! Ngay cả con đường đầy kỷ niệm này! Những chiếc lá vàng của hai hàng cây bên đường chợt rơi lã tả xuống đất, không khác gì những giọt lệ buồn tiễn chân một người trong chuyến đi không có trở về.

Suốt khoảng hành trình từ Mỹ Tho đi Saigon Thu Vân không nhớ mình đã nghĩ gì và làm gì? Mãi đến khi lấy taxi bảo tài xế đưa về địa chỉ nhà nàng, Thu Vân bỗng lo sợ. Trong đời nàng nhiều bất hạnh xảy ra không biết trước, nên nàng lo sợ có thêm một điều không may xảy đến.

Khi nàng trả tiền xe và xuống taxi bước đến cổng rào nhà nàng, chợt trông thấy các cửa sổ đều mở, chứng tỏ trong nhà có người ở. Lòng kinh động đôi chân Thu Vân sụm xuống, toàn thân tê dại, cơ hồ như tim ngưng đập, máu ngưng chuyển. Nàng muốn hét lên:

- Lại có kẻ chiếm giựt nhà!

Nàng nhớ trước khi về Mỹ Tho nàng có khóa cửa cẩn thận và giao chìa khóa cho người hàng xóm giữ dùm. Chẳng lẽ bọn Cộng đã bức bách người hàng xóm để giao nhà cho chúng?

Đang lúc Thu Vân hoang mang sợ hãi, bỗng có một cô gái từ trong nhà chạy ra kêu giọng mừng rỡ:

- Di Vân! Di đã về! Trời ơi, di sao thế?

Chỉ vì cô ta thấy Thu Vân ngồi phệt dưới đất, đồ đạc văng tứ tung nên cô mới la hoảng, vừa chạy tới đỡ Thu Vân. Thu Vân đã qua cơn hãi hùng, vui mừng đến ứa nước mắt, nói với cô gái:

- Con ở đây mà di tưởng kẻ lạ nào chiếm nhà! Con đến một mình hay...

Nàng chưa dứt lời, trong nhà có hai người chạy ra. Một người nhào tới ôm nàng, nghẹn ngào nói:

- Em! Chị rất vui mừng có em về đây!

Người ấy không ai khác hơn là Lan Mai, bạn đồng nghiệp của nàng, cũng là bạn thân duy nhất của Thu Vân. Cả hai ôm chầm lấy nhau, bồi hồi xúc động. Từ khi chia tay đến nay chỉ hơn tháng, mà cả hai có cảm tưởng như nhiều năm không gặp! Lan Mai diu bạn vào nhà, trong khi hai cô gái lượm nhặt các thứ Thu Vân để rơi dưới đất. Thu Vân vừa đi vừa nói với bạn:

- Khi nãy đến cổng rào thấy các cửa sổ đều mở, em ngỡ bọn Cộng đã chiếm nhà em, em kinh tâm sụm ngay trước ngõ. May sao Mỹ thấy em, nó chạy ra và em thấy nó em mới hoàn hồn! Chị đến chơi và người hàng xóm mở cửa cho chị vào, phải không?

Lan Mai rưng rưng nước mắt, kéo bạn vào ngồi chung nơi băng dài trong phòng khách, nói:

- Chị sẽ giải thích lý do vì sao chị và hai con chị đến đây. Chị rất mừng gặp lại em. Bác và Vân Trường bình an chứ?

Câu hỏi của Lan Mai khiến Thu Vân cúi mặt, nước mắt chảy dài. Lan Mai thấy Thu Vân khóc, biết có điều trầm trọng xảy ra, giọng nàng đầy lo âu:

- Vân Trường ra sao hở em? Còn bác...

Thu Vân đáp giọng nghẹn ngào:

- Chết rồi! Em không còn ai nữa! Em mất tất cả chị ơi! Gia đình em chết hết rồi!
- Vì sao chứ?

Lan Mai hỏi bằng giọng run run xúc động. Thu Vân ngồi lặng một lúc để đè nén cảm xúc, rồi mới nhìn bạn

- Chuyện của em dài lắm, em sẽ kể chị nghe tường tận. Chị hãy kể em rõ, chồng chị có bị phiền phức gì không? Vì sao chị và hai cháu đến đây?
- Anh bị bắt rồi! Saigon thất thủ vài ngày sau họ kêu gọi trên đài phát thanh: "*quân nhân và công chức hãy đến cơ quan của mình để tiếp tục làm việc, ai giữ chức vụ gì sẽ được trở lại chức vụ đó.*" Anh Du nghĩ mình là sảnh sát đã lớn tuổi, chắc chẳng có tội gì nên đến sờ cảnh sát trình diện. Nào ngờ anh

vừa lú mặt đến văn phòng, họ bắt bỏ lên xe. Họ chờ đi đâu không ai biết rõ? Ngày hôm sau chị và hai con gái đang ở nhà chờ tin tức ảnh thì có một tên Cộng sĩ quan cấp tá, cùng với hai tên lính võ trang, xông vào nhà kéo chị với hai con gái xô ra đường. Quần áo tiền bạc hay thứ chi cũng không có trong người. Ít phút sau một chiếc xe chờ tới vợ con tên sĩ quan Cộng vào nhà.

Ngừng một lúc để đề nén xúc động, Lan Mai kể tiếp:

- Chị và hai con bị tổng ra ngoài nhà, ngồi bên vệ đường mà không biết đi đâu? Tiền bạc không có một xu, bà con ở Saigon không có ai! Bất ngờ chị nhớ đến em, nên ba mẹ con chạy bộ tới nhà em. Lúc đến nơi chị mới nhớ em đã về Mỹ Tho. Thất vọng vì không gặp được em, ba mẹ con chị đứng khóc trước cửa nhà em. May sao bà hàng xóm của em trông thấy chạy tới hỏi thăm. Khi biết hoàn cảnh của chị, bà trao chìa khóa nhà em cho chị và bảo chị với hai cháu hãy ở lại nhà em để giữ nhà cho em. Vì nhà bỏ trống bọn Cộng biết được sẽ chiếm ở. Chị vào nhà em mà không xin phép trước nên chị rất e ngại. Mong em tha lỗi cho chị.

Thu Vân lắc đầu:

- Em phải cảm ơn chị nữa là. Bởi nếu chị không ở trong nhà, biết đâu họ đã chiếm mất rồi! Em bây giờ chỉ còn một thân. Em rất cần chị và hai cháu đến với em. Từ đây chúng ta che chở đùm bọc nhau. Cũng vì em chưa rõ Vân Trường sống hay chết nên phải tiếp tục sống để tìm con, chứ không em đã tự tử chết ngay khi nghe tin cha em bị bọn Cộng xử bắn tại phiên tòa nhân dân.

Nàng tường thuật cho bạn nghe chuyện đi Cần Thơ tìm Vân Trường bị vào tù. Khi ra tù về nhà mới hay tin cha chết, kể đến tin mẹ chồng chết. Đến chuyện nàng bị bọn Cộng cướp toà nhà của cha mẹ ở Mỹ Tho và gặp lại Thy v...v... Hơn hai tiếng đồng hồ nàng mới trút cạn tâm sự khốn khổ của mình với bạn. Lan Mai ngồi nghe mà lệ rơi lã tả, nàng nói:

- Chị cứ tưởng chị với hai con chị không may. Dè đâu hỏi ra mới biết gia đình nào cũng gặp đại nạn, mà có lẽ nỗi thống khổ của em là to lớn nhất.

Thu Vân hỏi:

- Từ ấy đến nay chị còn đi làm không? Văn phòng luật sư Lang vẫn còn mở?

Lan Mai nghe bạn hỏi càng khóc to hơn, sụt sùi nói:

- Em ơi! Một tuần sau ngày Saigon mất, chính phủ Cộng sản tịch thu tất cả cơ sở thương mại và kỹ nghệ và các văn phòng tư đều bị đóng cửa. Bao nhiêu tài sản của ông chủ mình đều bị họ lấy sạch. Tối đêm đó ông uất ức cùng với vợ con uống thuốc độc, chết cả nhà!
- Trời ơi!

Thu Vân kêu bằng giọng thất thanh. Lan Mai quàng tay ôm bạn, nói tiếp:

- Em ơi! Giờ đây mỗi gia đình có một thiên sử hận. Gia đình nào cũng gặp khốn khổ, chỉ hoàn cảnh mỗi người khác nhau thôi.

Thu Vân nhớ đến gương mặt khã ái của ông chủ tốt của mình phải chết một cách tức tưởi, nổi oán hờn dâng lên ngàn ngút:

- Trong lịch sử của nhân loại không có bọn nào vừa tham vừa ác như bọn Cộng Hà nội.
- Chúng giết nhà cướp của, không cho ai có việc làm, tức là đẩy dân vào chỗ chết mà không cần phải giết, vừa để che mắt thế giới. Sự thật đấy là lối giết dân tàn ác nhất.

Thu Vân chợt nhớ đến giỏ tiền của mình, nên nói:

- Hiện thời em còn tiền. Xin chị yên tâm phần này. Em ở lại đây vài ngày rồi em sẽ đi tìm Vân Trường.
- Tìm ở đâu? Em có nghe chút tin tức gì về nó không?

Thu Vân lắc đầu:

- Em chẳng biết nó lạc lõng phương nào? Mẹ chồng em trước khi chết được tin Vân Trường cùng với hai cận vệ của tướng Thanh rời Bộ Tư Lệnh trước khi Thanh tự tử. Nếu đúng như thế thì nó đã về nhà từ lâu rồi. Em nghĩ, đến nay nó chưa về chắc là đã bị bọn Cộng bắt. Vì thế em định đi tìm nó ở nhà tù.
- Chị cũng muốn biết anh Du bị giam ở đâu? Nhưng nhà tù Cộng Sản giữ kín, làm sao mình có thể tìm gặp thân nhân?
- Đối với bọn Cộng, hề có tiền hối lộ chúng là việc gì cũng không khó lắm. Em đề nghị: Hai chúng ta chia nhau đi dò tin tức anh Du và Vân Trường. Nhà giao cho hai con chị trông coi. Thỉnh thoảng em với chị trở về nhà để báo tin nhau.
- Ý em hay lắm! Ngặt bây giờ chị không còn tiền bạc tài sản gì ngoài vài món nữ trang đeo trong người. Hôm đến đây chị đã bán một chiếc cà rá để có tiền xài tháng nay, giờ cũng sắp hết rồi.

Thu Vân moi tiền trong giỏ thức ăn của mình, nói:

- Em còn khoảng hơn ba triệu tiền mặt ở đây. Ba em đã rút hết tiền mặt ở ngân hàng cất vào tủ sắt trong nhà. Ngoài ra em cũng còn hơn 300 ngàn ở chương mục của em. Thiết tưởng với số tiền em có, đủ cho chúng ta tiêu xài một thời gian.

Lan Mai lắc đầu:

- Chị và các con ở đậu nhà em, lẽ đâu còn dám xài tiền của em? Không! Em hãy cất để dành tiêu dùng. Phần tiền ở ngân hàng của em thì đừng nghĩ tới nữa. Vì tiền để ở nhà băng của thân chủ đều bị nhà nước tịch thu. Phần chị, chị sẽ bán hai món nữ trang còn lại để làm vốn mua bán vật, làm kế sinh nhai.
- Xin chị đừng tính chuyện bán nữ trang. Hiện em còn quá nhiều tiền, chị hãy xài tiền của em. Bao giờ em không còn tiền mặt nữa, chị hãy bán nữ trang của chị.

Lan Mai cảm động trước tấm lòng tốt của bạn. Giờ phút này mới biết tình bạn là quý giá. Thu Vân có Lan Mai trong lòng cảm thấy an ủi hơn lúc nào hết. Những ngày hoạn nạn bơ vơ, tinh thần và thể xác nàng đau thương cùng cực. Nay được sống trong tình bạn đầy thân ái, Thu Vân nhẹ nỗi đau sầu.

Cả hai bàn tình chuyện nhà một lúc, Thu Vân đi tắm. Thanh Mai lo việc nấu cơm chiều. Hai cô gái lo sắp xếp đồ đạc của Thu Vân vào tủ và dọn dẹp phòng cho nàng.

Ăn chiều xong Thu Vân đi thăm người hàng xóm, tức ông bà Trí. Ông là công chức về hưu đã năm năm rồi. Ông có hai con trai, một là công chức, một là sĩ quan. Và hai con gái đều làm cô giáo tiểu học. Các con ông đều có gia đình và ở riêng nên mấy năm qua nhà ông rất vắng. Khi Thu Vân nhận chuông, một cô gái mở cửa mời nàng vào nhà. Ông bà Trí tiếp đón nàng rất niềm nở. Bà Trí tâm sự ngay:

- Nhà tôi bây giờ đông đảo lắm, chứa hai con gái, ba con dâu, bốn cháu ngoại, năm cháu nội, chật ních một nhà! Cũng vì chồng chúng nó đều vào tù, tài sản tiền bạc bị Cộng sản lấy hết, chúng phải tới đây sống nương tựa nơi chúng tôi. May mà chồng tôi đã hưu trí, chứ nếu còn là công chức chắc cũng vào tù và nhà này cũng bị tịch thu rồi!

Thu Vân thở dài:

- Bây giờ gia đình nào cũng gặp đại họa.

Nàng tưởng thuật cảnh tình của mình. Lần này nàng không khóc khi kể, một phần vì đã khóc quá nhiều, một phần vì thấy ai cũng gặp hoạn nạn chớ không phải riêng mình.

Nàng thấy hai con gái và ba con dâu của ông bà Trí đều còn trẻ, chồng bị tù, họ phải sống đời goá phụ giữa tuổi thanh xuân để nuôi con, thật tội nghiệp! Hoàn cảnh của họ gần giống như hoàn cảnh của nàng khi xưa. Nghĩ đến họ, nhớ đến mình, trong lòng Thu Vân càng thêm chua xót. Sợ nỗi cảm xúc dâng lên, nàng xin phép chủ nhà ra về, sau khi nói cảm ơn đã cho bạn mình là Lan Mai vào nhà. Bà Trí vui vẻ nói:

- Đáng lý tôi phải xin lỗi cô. Vì tôi đã tự tiện đưa chìa khóa cho bà ấy. Chỉ vì nghe hoàn cảnh của bà ấy không khác gì các con tôi, nên tôi thương cảm mới để bà vào ở nhà cô, cũng để giữ nhà dùm cô.
- Bà thật là người giỏi tính bà biết lo liệu. Bởi vì nếu không nhờ bà làm vậy, chắc là căn nhà của tôi đã bị bọn Cộng tịch thu rồi.
- Bây giờ chúng ta chỉ còn đặt niềm tin nơi Chúa, nơi Phật, để sống còn. Con người khi đau khổ cùng cực sẽ trở về với đạo.

Câu nói của người hàng xóm khiến Thu Vân nhớ đến Duy Quang, con tim vụt đập liên hồi. Từ ngày Cộng sản chiếm miền Nam đến nay thời gian không bao lâu, nàng gặp hoạn nạn triền miên, không để tâm trí nghĩ đến chàng. Giây phút này Thu Vân cảm thấy nhớ và cần sự hiện diện của chàng hơn bao giờ hết! Mười mấy năm qua nàng sống nhờ thức ăn nước uống thần linh của chàng. Mười mấy năm qua nàng sống nhờ sự chăm sóc thương yêu của chàng. Và mười mấy năm qua cả hai đã sống cho nhau. Tình yêu của họ không tạo bởi tình dục nên chẳng bao giờ có sự nhàm chán. Chỉ cần một khoảnh khắc nghĩ về nhau, đủ đem cho họ cái hạnh phúc vô biên. Tự nhiên Thu Vân có cảm tưởng như bao nhiêu khổ sầu đã vơi đi một nửa!

Từ nhà người hàng xóm trở về, khoảng đường vài thước, mà nàng hồi hải bước vì nôn nao về cuộc hội ngộ ngày mai...

Sáng hôm sau nhằm ngày Chúa Nhật, Thu Vân sửa soạn đi lễ nhà thờ. Lan Mai theo đạo Phật nên không cùng đi với Thu Vân, nhưng nàng không quên căn dặn bạn:

- Em nên cẩn thận lúc vào thánh đường, phải đề phòng công an mật vụ theo dõi và làm khó dễ em.

Thu Vân châu mày:

- Chúng nó không để yên chỗ thờ phượng nữa sao?
- Chắc chắn không còn như ngày trước đâu! Hai tuần trước chị và hai con đi Chùa. Nào ngờ đến nơi không gặp các Thầy, chỉ thấy các nhà sư lạ hoắc, đầu mới cạo trọc, mặt mày hung tợn, đôi mắt soi bó nhìn đạo hữu vào Chùa. Chị và hai con sợ quá phải hấp tấp ra về.

Thu Vân nói giọng chua chát:

- Chỉ vì tôn giáo dạy con người tránh làm điều dữ. Chúng tàn ác vô nhân nên sợ lời Chúa lời Phật.

Lan Mai lắc đầu:

- Chúng không sợ lời Chúa lời Phật đâu em! Sở dĩ chúng không muốn dân chúng đến chỗ thờ phượng vì sợ gặp mặt các nhà lãnh đạo tôn giáo. Chúng sợ giới này xúi giục tín hữu của mình chống lại sự cai trị tàn ác của chúng.
- Và chúng cho người giả làm nhà tu để dễ bề kiểm soát tư tưởng của dân. Vì đạo hữu thường hay tâm sự kể lể mọi việc với các Cha, các Sư.
- Đúng vậy!
- Như thế hiện nay chỗ thờ phượng đều do người của chúng trông coi?
- Đương nhiên chúng phải để vài người cũ, những người chịu theo mệnh lệnh của họ và đương nhiên chúng không cho những người này được tiếp xúc thân cận với tín hữu.

Thu Vân rầu rĩ trong lòng. Nàng mong gặp lại Duy Quang để tâm sự chuyện nhà và cũng để cho chàng biết về sự mất tích của Vân Trường. Nhưng trước tình cảnh này chưa chắc Duy Quang có mặt ở nhà thờ, mà nếu có chưa chắc nàng tới gần được!

Lan Mai như đoán được tâm sự của nàng, nên nói:

- Chị nói như thế để em đề phòng khi tới giáo đường. Em đừng quá tuyệt vọng. Có thể Cha Duy Quang đang chờ sự thăm viếng của em ở nhà thờ.

Thu Vân cảm ơn bạn rồi ra đường đón xe. Nàng đón cyclo đạp vì giờ đó Bus quá đầy khách. Cũng vì xe tư nhân không còn nên ai nấy chen lấn trên Bus.

Đến nhà thờ Thu Vân lưu ý và nhận ra ngay những tên Cộng Sản mật vụ đứng loanh quanh các cửa ra vào. Nàng cúi mặt lặng lẽ bước vào giảng đường. Thường thường buổi lễ 10 giờ sáng tín hữu rất đông. Bữa nay không có mấy người. Cha làm lễ là một người lạ, Thu Vân chưa hề gặp. Cuộc lễ chấm dứt thật nhanh và mọi người hối hả ra về. Thu Vân còn ngồi lại cầu nguyện, với hy vọng Duy Quang từ bên trong thấy nàng sẽ đi ra. Nàng đang lâm râm cầu nguyện, chợt có một người đàn bà đi tới quỳ bên cạnh nàng. Người ấy cũng giả vờ gục đầu cầu nguyện, song nói thật khẽ cho nàng nghe:

- Bà Thu vâng! Tôi chờ bà hơn hai tuần nay rồi. Bà nên theo tôi ra chợ «Trời». Ở đó người đông đảo, không ai lưu ý, tôi sẽ bà biết một tin quan trọng. Bà nên rời nhà thờ ngay. Cha làm lễ khi này là...

Người đàn bà nói chưa dứt câu, chợt nghe tiếng chân thật nhẹ đi tới. Bà ta giả vờ đọc đoạn chót bài cầu kinh thường nhật, rồi làm dấu thánh đứng lên hấp tấp bước đi. Thu Vân cũng chấm dứt bài cầu kinh và đứng lên. Chợt nghe tiếng nói xa lạ từ phía sau:

- Chắc con có điều phiền muộn cần tâm sự? Cha mời vào phòng cáo giải.

Thu Vân ngỡ vị tu sĩ nói với mình nên quay mặt lại định trả lời. Song nàng nghe tiếng của người đàn bà, lần này nàng nhận ra giọng nói quen thuộc, chính là bà Phú, người hay trò chuyện với Cha Duy Quang lúc trước. Bà ấy nói:

- Cảm ơn Cha thật nhiều. Hiện nay toàn dân đang hưởng thái bình an lạc, con đâu có điều gì phiền muộn? Con sở dĩ ở lại cầu nguyện là để cảm ơn Chúa đã giúp cho quân đội của Bác Hồ thành công việc giải phóng miền Nam, giúp cho nhân dân miền Nam ngày nay sống no ấm hạnh phúc.
- À thì ra con cầu nguyện là để tạ ơn Chúa đã giúp Bác Hồ à? Sự thật cách mạng thành công là do Bác Hồ và Đảng tranh đấu. Chúa làm gì mà giúp được chứ?
- Phải phải! Cha nói đúng! Con nói bậy! Xin lỗi Cha! Con xin phép... đi về... Kính chào Cha.

Bà Phú nói giọng lấp bắp sợ hãi, rồi quỳnh quáng đi ra cửa. Thu Vân nghe mấy lời bà nói khi nãy, tưởng bà đã khôn khéo trả lời. Nào đâu tên mật vụ đội lớp tu sĩ cũng bắt bẻ được! Quả thật nguy hiểm khi đối đáp với họ! Nàng cũng lo sợ mình bị chất vấn nên vội vã bước đi. Nào ngờ tên tu sĩ Cộng chận nàng lại, hỏi:

- Sao về mặt con đầy suy tư vậy? Chắc là con cần phải vào phòng cáo giải để nói cho Cha nghe chứ?

Thu Vân quỳnh quáng đáp:

- Không! Không! Con chẳng có điều gì lo nghĩ. Chẳng qua thằng con của con cứng đầu...không nghe lời dạy bảo của con, nên con có chút phiền muộn.
- Nếu thế con cần phải vào phòng cáo giải tâm sự với Cha để Cha rõ thằng con làm gì?
- Thừa Cha, con xin phép vào phòng cáo giải hôm khác. Hôm nay con phải về ngay vì...không dám bỏ thằng con ở nhà một mình.
- Nó bao nhiêu tuổi?
- Dạ...5 tuổi!
- A!

Có lẽ hẳn nghĩ con nàng đã lớn, nên muốn điều tra con nàng làm gì. Chừng nghe Thu Vân cho biết đứa con 5 tuổi, hẳn cụt hứng nói sảng:

- Thôi đi về đi!

Thu Vân bước nhanh khỏi giảng đường mà có cảm tưởng tên Cộng sản đội lớp Linh mục đang theo dõi mình, khiến nàng sồn tóc gáy. Nàng ra đường nhìn dáo dác không thấy bà Quý, trong lòng vô cùng thất vọng. Chợt nhớ lại khi nãy bà có hẹn nàng ở chợ lộ thiên. Nàng nhắm hướng chợ Trời tiên bước.

Đi một đỗi xa nhà thờ, Thu Vân thấy có người đứng ở ngã tư đường đưa tay ngoắt nàng. Thu Vân nhận ra bà Phú nên mừng rỡ bước nhanh tới. Bà chào nàng và nói:

- Xin lỗi, tôi không dám chờ bà trước nhà thờ vì mật vụ đứng quanh đó. Hễ thấy người người tụ lại trò chuyện họ gọi từng người tới tra hỏi đang bàn chuyện gì? Nếu là chuyện không quan trọng và mình dám nói thật, thì mọi người cùng trả lời giống nhau. Bằng như câu chuyện có lời gì phê bình đến chính phủ, không ai dám nói thật ra, mỗi người phịa ra một câu chuyện, thành ra không ăn khớp với nhau. Lúc đó họ biết mình nói dối, họ bắt bỏ tù viết lời khai. Khai cho đến khi nào cả nhóm nói ăn khớp với nhau họ mới ngưng tra tấn. Lúc đó thì mình đã chết mất rồi!

Thu Vân từng sống trong nhà tù Cộng Sản, nghe Bà Phú nói cũng phải rùng mình kinh hãi. Nàng hỏi:

- Do đâu bà biết rành quá vậy?
- Tôi đã chứng kiến nhiều người bị bắt trước cửa nhà thờ, chỉ vì trước khi ra về còn đứng nán lại bàn tán nghi ngờ về những Cha Cộng Sản đội lớp. Tôi suýt bị bắt một lần, nên sau đó tôi rút kinh nghiệm không dám đi chung với người thứ hai vào nhà thờ.

Bà Phú vụt nắm tay nàng kéo đi, nói tiếp:

- Chúng ta vừa đi vừa nói chuyện, tiện hơn. Tôi muốn ra chợ Trời. Bà muốn đi chợ ấy với tôi không?

Thu Vân mỉm cười, gật đầu:

- Đương nhiên tôi muốn theo bà để nghe bà cho biết tin quan trọng mà bà đã nói với tôi lúc nãy trong giáo đường. Phải chăng là tin tức của Cha Duy Quang?
- Đúng vậy! Từ ba tuần nay tôi tới lui thường xuyên ở giáo đường là để tìm bà, theo lời căn dặn của Cha.
- Xin Bà cho tôi biết hiện Cha ở đâu?
- Chính tôi cũng không biết.

Thu Vân biến sắc hỏi:

- Như vậy nghĩa là sao?
- Sau ngày Saigon mất, tin đồn tới nhà thờ đông lắm. Chính quyền Cộng Sản lưu ý chuyện này. Hôm ấy Cha Duy Quang giảng một bài thật hay, nói về điều lành và điều ác. Cha nói: Chúa Jesus dạy môn đồ: « Ai gieo giống chi sẽ hái trái đó, kẻ làm ác sẽ bị hình phạt của Chúa Trời ». Trong nhóm tín hữu có người thóc mách câu nói đó với bọn mật vụ. Vì thế Cha bị mời đến cơ quan an ninh. Cha nhận được giấy thì sắp sửa đi trình diện họ. May nhờ một tín hữu cho biết: « các Cha bị cơ quan an ninh gửi giấy mời đều bị bắt giữ luôn » và khuyên Cha nên trốn đi. Cha rời nhà thờ thì ít phút sau bọn lính tới. Không gặp Cha chúng bắt các Cha phụ tá. Hiện trong nhà thờ chỉ còn một Cha theo phe Cộng Sản. Còn những Cha mới lạ đều là công an đội lớp.
- Làm sao Cha Duy Quang gặp bà? Và Cha nhờ nhắn với tôi chuyện gì?
- Chính là Cha đến nhà tôi! Sau khi trốn khỏi nhà thờ Cha đến nhà tôi, nhờ tôi trở lại phòng Cha ở tu viện lấy quần áo và số tiền của Cha còn để đó. Tối đó Cha ngủ lại nhà tôi và nhờ tôi tìm bà nhắn rằng: « Bà và con trai bà đừng tới nhà thờ, cũng đừng lo cho Cha. Cha tìm chỗ an toàn lánh mặt một thời gian. Sau này sẽ gặp lại ».

Thu Vân hỏi giọng buồn thiu:

- Như vậy Cha rời Saigon chẳng?
- Tôi thật không rõ! Cha ngủ ở nhà chúng tôi một đêm, sáng sớm hôm sau lấy taxi ra đi, không cho vợ chồng tôi hay biết đi đâu.

Thu Vân lặng im một lúc nói:

- Cám ơn bà đã cho tôi rõ mọi sự.

Lúc ấy cả hai đã đến chợ Trời. Khi xưa nơi đây chỉ vài sạp hàng bán đồ cũ dọc theo lề đường. Vào thời Mỹ, lính Mỹ mua các thứ trong chợ dành riêng cho quân đội Mỹ, là hàng hoá từ nước ngoài không có thuế, đưa bán tại đây. Từ đó nơi đây trở thành chợ bán các thứ của lính Mỹ. Sau ngày Cộng Sản chiếm Saigon, chợ này biến thành chỗ để dân Saigon đem đồ đạc trong nhà ra bán để có tiền sinh sống. Bởi hiện nay công tư chức đều vào tù, hoặc thất nghiệp, và dân miền Nam kéo dài sự sống của họ bằng việc mang đồ đạc trong nhà ra bán. Dĩ nhiên khách hàng là cán binh Cộng Sản, vì chỉ họ mới có tiền và chỉ họ mới chưa từng có các thứ ấy.

Thu Vân nhìn khung cảnh chợ trời dạ bụi ngùi, tự nhủ: « *Một ngày nào đó nàng cũng sẽ mang đồ đạc ra bán, vì nàng cũng sẽ như mọi người, cần tiền để mua thức ăn để sống còn.* » Bỗng dưng lòng nàng dâng lên nỗi bi quan cùng cực... Tự hỏi: « *Tại sao mọi người cần phải sống? Nơi địa ngục trần gian này đâu có gì là sinh thú, tại sao ai cũng bám lấy sự sống và lo sợ cái chết?* ».

- Bà cần mua thứ chi không?

Câu hỏi của bà Phú giúp Thu Vân qua cơn bi thiết trong lòng. Nàng lắc đầu:

- Không!

Bà Quý nói:

- Nếu tôi còn tiền trong nhà tôi sẽ ra đây mua các thứ đem về nhà trữ để dành. Vì nay mai chắc chắn chính phủ Cộng Sản sẽ ra thứ tiền mới và lúc ấy chưa chắc mình đổi tiền cũ dễ dàng và sòng phẳng.

Câu nói của bà Phú khiến Thu Vân giật mình khi nhớ tới giỏ tiền của mình. Nàng nghĩ, có lẽ nàng không nên giữ tiền mặt quá nhiều, phòng khi nhà nước ra tiền mới, tiền cũ không đổi được hay bị mất như bà Phú dự đoán. Cho nên nàng cần phải xử dụng số tiền mặt hiện có bằng cách mua đồ đạc về nhà trữ đó để sau này bán lại. Nghĩ như thế, Thu Vân muốn trở về nhà lập tức để bàn bạc với Lan Mai. Nàng giã từ bà Phú và nói:

- Xin cám ơn Bà lần nữa. Tôi phải về nhà vì còn nhiều việc phải làm.

Bà Phú mỉm cười:

- Không có chi! Chúc bà nhiều may mắn.

Cả hai chào nhau lần nữa. Thu Vân hấp tấp rời chợ Trời, cõi lòng đã đoán...